

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

cũng góp phần hạn chế nhu cầu đầu tư thêm mặt bằng và các hạng mục phục vụ sản xuất riêng biệt, từ đó nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và tài sản của toàn Công ty.

Đây là phương án được Ban Lãnh đạo xây dựng trên cơ sở định hướng khai thác đồng bộ Nhà máy sau khi hoàn thành, đồng thời tận dụng năng lực sản xuất và cơ sở vật chất của các đơn vị trong cùng Công ty nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động chung.

10.1.4. Tính thời vụ của hoạt động sản xuất kinh doanh

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty diễn ra đều đặn liên tục quanh năm và không có tính thời vụ cố định.

10.1.5. Sản lượng sản phẩm, giá trị dịch vụ

a) Cơ cấu doanh thu

Bảng 3: Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ theo BCTC Hợp nhất

(ĐVT: Triệu đồng)

STT	Doanh thu	31/12/2024		31/12/2025		%	30/06/2026	
		Giá trị	% Tổng	Giá trị	% Tổng		Giá trị	% Tổng
1	Thương mại	249.959	55,0%	205.804	44,0%	-17,7%	57.543	32,2%
2	Sản xuất	200.235	44,1%	257.412	55,0%	28,6%	120.960	67,8%
2.1	- Túi Tshirt	122.968	27,1%	170.544	36,4%	38,7%	46.328	38,3%
2.2	- Túi Flat	51.649	11,4%	73.788	15,8%	42,9%	26.248	21,7%
2.3	- Túi DieCut	25.618	5,6%	13.080	2,8%	(48,9%)	9.435	7,8%
3	Gia công	489	0,1%	-	-	-	-	-
4	Bán phế liệu	3.602	0,8%	4.760	1,0%	32,1%	-	-
	Tổng	454.285	100,0%	467.976	100,0%	3%	178.503	100,0%

(Nguồn: BCTC Hợp nhất kiểm toán năm 2024, 2025 và Soát xét bán niên năm 2026 của ECO)

Ghi chú: Do công ty con của Công ty vừa hoàn thiện việc xây dựng Nhà máy sản xuất bao bì nhựa và dự kiến đi vào hoạt động chính thức từ năm 2027, chưa phát sinh doanh thu và chi phí đáng kể trong giai đoạn 2024 –2026, do đó tại một số bảng cung cấp thông tin số liệu, Công ty sẽ chỉ trình bày số liệu tổng hợp từ Báo cáo tài chính Hợp nhất trong Bản cáo bạch này.

Nhìn chung, sản phẩm bao bì nhựa vẫn luôn là thế mạnh của Công ty trong suốt những năm qua. Doanh thu từ mảng sản xuất bao bì nhựa vẫn đóng vai trò chủ chốt trong cơ cấu tổng doanh thu của Công ty, chiếm 44,1% năm 2024 và 55% năm 2025. Trong những năm gần đây, Công ty tập trung đẩy mạnh công tác bán hàng tại các thị trường nước ngoài mới, song song với việc tăng cường năng suất sản xuất và đáp ứng các tiêu chuẩn cao về chất lượng sản phẩm. Doanh thu sản

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

xuất bao bì nhựa có sự tăng trưởng đều đặn và ổn định qua các năm, cụ thể tăng 28,6% từ 200,2 tỷ đồng năm 2024 lên 257,4 tỷ đồng năm 2025.

Tận dụng lợi thế về nguồn cung nguyên liệu song song với việc nắm bắt xu thế tăng trưởng trở lại của thị trường ngành nhựa trong nước sau đại dịch Covid-19, Ban Lãnh đạo Công ty đã chủ trương phát triển hệ thống kinh doanh thương mại trong nước nhằm thúc đẩy liên kết với các doanh nghiệp nội địa kể từ năm 2020. Cũng giống như nguyên vật liệu đầu vào của hoạt động sản xuất, hàng hóa thương mại của Công ty là hạt nhựa được nhập khẩu từ các đối tác trên thế giới, do đó việc gia tăng hoạt động thương mại, số lượng nhập khẩu lớn sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho việc đàm phán về giá, qua đó gián tiếp hỗ trợ cho việc giảm giá thành nguyên vật liệu đầu vào của hoạt động sản xuất. Năm 2024, doanh thu thương mại ghi nhận sự tăng trưởng mạnh mẽ, tăng 77,8% so với cùng kỳ, đạt 249,9 tỷ đồng. Năm 2025, doanh thu thương mại đạt 205,8 tỷ đồng.

Tính đến hết 6 tháng đầu năm 2026, doanh thu thuần của Công ty đạt hơn 178,5 tỷ đồng, giảm 25,9% so với cùng kỳ năm trước, nguyên nhân chủ yếu do ảnh hưởng từ cuộc xung đột leo thang tại Trung Đông làm giá dầu mỏ thế giới tăng đột biến, dẫn đến giá một số nguyên vật liệu đầu vào là chế phẩm từ dầu mỏ như hạt nhựa tăng mạnh (có thời điểm tăng hơn 60% so với trước khi xung đột xảy ra), khiến một số khách hàng giảm thiểu lượng hàng tiêu thụ trong ngắn hạn để chờ thị trường ổn định.

b) Cơ cấu chi phí

Bảng 4: Chi phí theo BCTC Hợp nhất

(ĐVT: Triệu đồng)

T T	Chi phí	31/12/2024		31/12/2025		%	30/06/2026	
		Giá trị	% Tổng	Giá trị	% Tổng		Giá trị	% Tổng
1	Giá vốn hàng bán	424.163	95,1%	428.937	92,4%	1,1%	152.215	91%
2	Chi phí tài chính	7.572	1,7%	16.002	3,4%	111,3%	6.978	4,2%
3	Chi phí bán hàng	7.723	1,7%	9.953	2,1%	28,9%	3.624	2,2%
4	Chi phí QLDN	6.264	1,4%	7.551	1,6%	20,5%	4.208	2,5%
5	Chi phí khác	377	0,1%	2.007	0,4%	432,4%	245	0,1%
	Tổng	446.099	100,0%	464.450	100,0%	4,1%	167.270	100,0%

(Nguồn: BCTC Hợp nhất kiểm toán năm 2024, 2025 và Soát xét bán niên năm 2026 của ECO)

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2025 tiếp tục được duy trì ổn định.

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

Các chi phí vận hành trong năm 2025 của Công ty ở mức 464,5 tỷ đồng, tăng 4,1% so với năm 2024. Giá vốn hàng bán vẫn chiếm tỷ trọng lớn nhất trong tổng chi phí của Công ty.

Năm 2025 ghi nhận sự chuyển biến tích cực khi tỷ trọng giá vốn hàng bán trên tổng chi phí giảm 2,7% từ 95,1% xuống còn 92,4% do Công ty đã chủ động đa dạng các nguồn cung cấp nhựa nguyên sinh nhập khẩu (nguyên vật liệu chính) có giá thành rẻ hơn từ các thị trường có địa lý xa như Mỹ, Nga v.v. tuy nhiên việc sử dụng nguồn vốn vay để nhập hàng từ các thị trường có địa lý xa cũng kéo theo sự gia tăng của các chi phí tài chính. Các chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp có mức tăng trên 20% chủ yếu do trong năm 2025 Công ty đẩy mạnh hoạt động sản xuất và bán hàng quốc tế làm cho các chi phí liên quan tăng tương ứng.

Với chủ trương tối ưu hóa các khoản chi phí để đảm bảo hiệu quả kinh doanh trong 2 năm đầy khó khăn, thách thức, Công ty đã tích cực tăng cường kiểm soát chi phí, thực hiện cắt giảm chi phí không cần thiết, giám sát tài chính chặt chẽ để hoàn thành kế hoạch lợi nhuận mà Công ty đặt ra.

Theo BCTC Hợp nhất 6 tháng đầu năm 2026, chi phí vận hành của Công ty xấp xỉ 167,4 tỷ đồng, trong đó chủ yếu là chi phí giá vốn hàng bán chiếm 91%. Một số chi phí trong 6 tháng đầu năm 2026 giảm đáng kể so với cùng kỳ năm trước, nhờ các giải pháp tái cơ cấu hoạt động sản xuất, tối ưu quy trình công nghệ, nâng cao năng suất lao động. Đặc biệt, tỷ trọng Giá vốn hàng bán trên Doanh thu thuần 6 tháng đầu năm 2026 giảm 6,9 điểm phần trăm so với cùng kỳ năm trước (giảm từ 92,2% xuống 85,3%), cho thấy chính sách đa dạng nguồn cung và tăng cường lượng hàng nguyên liệu sản xuất của Công ty kể từ cuối năm 2025 mang lại những tác động tích cực trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

c) Cơ cấu lợi nhuận gộp

Bảng 5: Cơ cấu lợi nhuận gộp theo BCTC Hợp nhất

(ĐVT: Triệu đồng)

STT	Lợi nhuận gộp	31/12/2024		31/12/2025		%	30/06/2026	
		Giá trị	% DTT	Giá trị	% DTT		Giá trị	% DTT
1	Thương mại	4.050	0,9%	3.452	0,7%	(14,8%)	3.393	1,9%
2	Sản xuất	26.514	5,8%	36.265	7,8%	36,8%	22.895	12,8%
3	Gia công	98	0,0%	-	-	-	-	-
4	Bán phế	(541)	(0,1%)	(678)	(0,1%)	25,3%	-	-
Tổng cộng		29.889	6,6%	38.385	8,2%	28,4%	26.288	14,7%

(Nguồn: BCTC Hợp nhất kiểm toán năm 2024, 2025 và Soát xét bán niên năm 2026 của ECO)

Hoạt động sản xuất bao bì nhựa mang lại nguồn doanh thu và lợi nhuận chính cho Công ty, khi tỷ trọng lợi nhuận từ sản xuất trên tổng lợi nhuận luôn chiếm trên 88% trong giai đoạn 2024-2025. Lợi nhuận gộp từ hoạt động sản xuất đạt 5,8% trên doanh thu thuần năm 2024 và 7,8% năm

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

2025, cho thấy hoạt động sản xuất bao bì nhựa của Công ty đang được vận hành hiệu quả và ổn định. Lợi nhuận gộp năm 2025 đạt 38,4 tỷ đồng, tương ứng tăng 28,4% so với năm trước. Để có được kết quả này là nhờ Công ty đã cải thiện tốt hơn quy trình vận hành từ khâu nhập nguyên liệu đến kiểm soát chất lượng trong quá trình sản xuất để giảm thiểu sai sót và tiết kiệm chi phí, đồng thời mở rộng mạng lưới kinh doanh thông qua các chính sách bán hàng linh động và cạnh tranh.

Kết thúc Quý II. 2026, lợi nhuận gộp đạt xấp xỉ 26,3 tỷ đồng, tương ứng 14,7% trên doanh thu thuần. Trong đó, tỷ suất lợi nhuận gộp trên doanh thu thuần của hoạt động sản xuất là 12,8%.

10.2 Tài sản

Bảng 6: Tình hình tài sản cố định theo BCTC Hợp nhất

(ĐVT: Triệu đồng)

Chỉ tiêu	31/12/2024			31/12/2025			30/06/2026		
	Nguyên giá	Khấu hao lũy kế	Còn lại	Nguyên giá	Khấu hao lũy kế	Còn lại	Nguyên giá	Khấu hao lũy kế	Còn lại
Tài sản cố định hữu hình	89.771	72.648	17.122	89.736	79.563	10.172	89.736	81.470	8.265
<i>Nhà cửa và vật kiến trúc</i>	5.392	4.608	784	5.392	4.927	464	5.392	5.034	357
<i>Máy móc và thiết bị</i>	81.001	66.561	14.440	80.910	72.956	7.954	80.910	74.578	6.332
<i>Phương tiện vận tải, truyền dẫn</i>	3.378	1.479	1.898	3.434	1.680	1.754	3.434	1.858	1.576

(Nguồn: BCTC Hợp nhất kiểm toán năm 2024, 2025 và Soát xét bán niên năm 2026 của ECO)

TSCĐ hữu hình của Công ty chủ yếu nằm ở hệ thống dây chuyền máy móc thiết bị phục vụ cho hoạt động sản xuất bao bì nhựa. Giá trị của tài sản máy móc và thiết bị tại ngày 31/12/2025 là 7,9 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 78,2% giá trị tài sản cố định hữu hình của Công ty. Hệ thống máy móc được đưa vào sử dụng trong nhiều năm qua và luôn hoạt động hết công suất, do đó khấu hao tài

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

sản này hàng năm tương đối lớn. Công ty luôn có kế hoạch định kỳ bảo dưỡng và đầu tư nâng cấp thêm hệ thống máy móc nhằm đảm bảo quá trình sản xuất hiệu quả và tối ưu.

Tổng giá trị TSCĐ hữu hình của Công ty tại ngày 30/06/2026 là 8,3 tỷ đồng, trong đó máy móc thiết bị phục vụ sản xuất là 6,3 tỷ đồng, chiếm 76,6%. Để đáp ứng nhu cầu mở rộng thị trường và các yêu cầu quốc tế về tiêu chuẩn sản phẩm, Công ty đã lên kế hoạch rà soát toàn bộ hệ thống máy móc thiết bị và nghiên cứu phương án nâng cấp, mua bổ sung máy móc mới trong thời gian tới.

Bảng 7: Danh mục một số TSCĐ lớn của Công ty tại thời điểm 31/12/2025

(ĐVT: Triệu đồng)

STT	Khoản mục	Tại BCTC hợp nhất	
		Nguyên giá	Giá trị còn lại
1	Nhà cửa và vật kiến trúc	5.392	464
-	Trạm biến áp	2.955	154
-	Nhà xưởng và nhà để xe	2.437	310
2	Máy móc và thiết bị	80.910	7.954
-	Máy cắt	24.785	937
-	Máy thổi màng nhựa	30.108	2.472
-	Máy in 2 màu	5.862	25
-	Máy xử lý màng nhựa	1.407	7
-	Máy làm túi tự động	4.966	3.661
-	Hệ thống máy nén khí, tủ điều khiển, tủ điện hạ thế, trạm điện	1.359	476
-	Các loại máy móc khác	12.423	376
3	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	3.434	1.754
-	Xe nâng hàng	1.123	113
-	Xe ô tô tải và ô tô con	2.311	1.641
Tổng		89.735	10.172

(Nguồn: Công ty Cổ phần Nhựa Sinh thái Việt Nam)

10.3 Thị trường hoạt động

Bảng 8: Doanh thu thuần và lợi nhuận gộp theo thị trường (Hợp nhất)

(ĐVT: Triệu đồng)

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

STT	Chỉ tiêu	31/12/2024		31/12/2025		30/06/2026	
		Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
1	Doanh thu thuần	454.052	100,0%	467.322	100,0%	178.503	100,0%
1.1	Xuất khẩu	175.542	38,7%	249.559	53,4%	111.999	62,7%
1.2	Nội địa	278.510	61,3%	217.762	46,6%	66.504	37,3%
2	Lợi nhuận gộp	29.889	100,0%	38.385	100,0%	26.288	100,0%
2.1	Xuất khẩu	22.210	74,3%	35.570	92,7%	20.311	77,3%
2.2	Nội địa	7.679	25,7%	2.815	7,3%	5.977	22,7%

(Nguồn: Công ty Cổ phần Nhựa Sinh thái Việt Nam)

Hệ thống bán hàng của Công ty được xây dựng trên nền tảng vững chắc và uy tín, đi cùng với các chính sách bán hàng cạnh tranh của Công ty. Doanh thu xuất khẩu chiếm 38,7% tổng doanh thu thuần năm 2024 và chiếm 53,4% tổng doanh thu thuần năm 2025 của Công ty, chủ yếu là nguồn doanh thu từ hoạt động sản xuất và xuất khẩu bao bì nhựa. Thị trường tiêu thụ sản phẩm bao bì túi nhựa của Công ty chủ yếu là thị trường nước ngoài, trong đó xuất khẩu sang các nước Châu Âu chiếm 80% - 90% doanh thu từ mảng sản xuất bao bì nhựa, còn lại là các thị trường Mỹ, Nhật và một số nước Châu Phi. Công ty dự kiến sẽ đi sâu mở rộng tại các thị trường Châu Âu và Châu Phi trong thời gian tới, do đây là những thị trường có khách hàng truyền thống lâu nay của Công ty và sản phẩm thể mạnh của Công ty đáp ứng rất tốt với nhu cầu của những thị trường này. Hoạt động sản xuất và xuất khẩu bao bì nhựa mang lại nguồn lợi nhuận chính cho Công ty (chiếm 92,7% tổng lợi nhuận gộp trong năm 2025).

Hoạt động xuất khẩu tiếp tục giữ vai trò chủ đạo trong cơ cấu hoạt động của Công ty. Trong 6 tháng đầu năm 2026, doanh thu thuần từ xuất khẩu đạt 111.999.591.543 đồng, chiếm 62,7% tổng doanh thu thuần và đóng góp 20.311.480.741 đồng lợi nhuận gộp, tương đương 77,3% tổng lợi nhuận gộp. Trong 6 tháng cuối năm 2026, nhu cầu đối với bao bì nhựa xuất khẩu, đặc biệt phục vụ các lĩnh vực thực phẩm, bán lẻ và logistics, được kỳ vọng tiếp tục duy trì ổn định, qua đó hỗ trợ Công ty duy trì hoạt động xuất khẩu là nguồn đóng góp chính vào doanh thu và lợi nhuận.

Hoạt động kinh doanh thương mại hạt nhựa được Công ty triển khai trong nước, trong đó thị trường miền Bắc là địa bàn hoạt động chính. Công ty triển khai hoạt động thương mại nhằm tối đa hiệu quả sử dụng vốn, kịp thời cập nhật được các thay đổi của thị trường trong nước cũng như chủ động được nguồn nguyên vật liệu khi thị trường quốc tế có nhiều biến đổi.

10.4 Báo cáo tình hình đầu tư, hiệu quả đầu tư, hiệu quả sản xuất kinh doanh, cung cấp dịch vụ trong các lĩnh vực hoạt động chính

- **Đầu tư cơ sở vật chất, máy móc thiết bị phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh**

BẢN CÁO BẠCH - CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

Trong giai đoạn năm 2024 - 2025, Ban Lãnh đạo Công ty đã triển khai nhiều hoạt động đầu tư nhằm nâng cao năng lực và quy mô sản xuất. Theo đó, toàn bộ Nhà máy sản xuất và hệ thống kinh doanh, bộ phận văn phòng được chuyển sang diện tích 7.000m² tại địa điểm mới ở Khu công nghiệp Tân Quang, xã Như Quỳnh, tỉnh Hưng Yên. Tại đây, Công ty tiếp tục đầu tư mua sắm bổ sung các máy móc sản xuất chuyên dụng và hiện đại, đáp ứng các yêu cầu cao hơn về chất lượng, mẫu mã sản phẩm của nhiều đối tượng khách hàng, đồng thời thỏa mãn các điều kiện nghiêm ngặt về tiêu chuẩn sản xuất của nước ngoài như Chứng chỉ Tái chế của AENor, Tiêu chuẩn quốc tế BSCI – Bộ tiêu chuẩn đánh giá tuân thủ trách nhiệm xã hội trong kinh doanh (*dự kiến trong Quý III/2026 Công ty sẽ được cấp chứng nhận*). Nhờ việc đầu tư thêm máy móc thiết bị mới vào tháng 9 năm 2024, công suất tối đa hiện tại của Công ty đã được nâng cấp lên khoảng 950 tấn/tháng.

➤ Hiệu quả đầu tư vào Công ty con

Công ty con: Theo chủ trương đã được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 thông qua vào ngày 10/10/2024, Công ty đã thành lập công ty con là CTCP Bao bì Nhựa sinh thái Việt Nam tại Khu công nghiệp Phố Nối A mở rộng, xã Lạc Đạo, tỉnh Hưng Yên để triển khai dự án xây dựng Nhà máy sản xuất bao bì nhựa của Công ty. Vốn điều lệ thành lập ban đầu của Công ty con là 100 tỷ đồng, trong đó, vốn góp của Công ty mẹ vào Công ty con là 98 tỷ đồng, tương ứng tỷ lệ sở hữu 98%. Tính đến ngày 17/01/2025, Công ty mẹ đã góp đủ vốn 98 tỷ đồng để bổ sung vốn cho Công ty con thực hiện dự án xây dựng nhà máy sản xuất bao bì nhựa này.

Dự án xây dựng nhà máy sản xuất bao bì nhựa của Công ty con – Công ty CP Bao bì Nhựa sinh thái Việt Nam được Ban quản lý các khu Công nghiệp tỉnh Hưng Yên cấp theo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 8477585880 ngày 15/11/2024 với mục tiêu hoạt động là sản xuất sản phẩm từ plastic (Chi tiết: Sản xuất bao bì nhựa), sản phẩm sản xuất bao bì nhựa này được đặt trên diện đầu ra là bao bì nhựa, quy mô công suất 12.000 tấn sản phẩm/năm, địa chỉ tại lô CN1, đường G6, KCN phố Nối A mở rộng, xã Lạc Đạo, tỉnh Hưng Yên), tổng vốn đầu tư của dự án là 215.000.000.000 đồng; trong đó: Vốn góp để thực hiện dự án là: 100.000.000.000 đồng, chiếm tỷ lệ 46,5% tổng vốn đầu tư. Vốn huy động: 115.000.000.000 đồng. Nhà máy tích sử dụng 11.732 m², diện tích nhà xưởng 15.000 m² và được đầu tư bài bản tổng thể theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại nhằm đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế và đạt quy mô công suất 12.000 tấn sản phẩm/năm.

Việc Công ty đặt mục tiêu đưa Nhà máy sản xuất bao bì nhựa vào hoạt động từ Quý II/2026 thể hiện sự chủ động của Ban Lãnh đạo trong việc đẩy nhanh tiến độ triển khai, phân đấu hoàn thành và đưa Nhà máy vào vận hành sớm hơn so với tiến độ được phê duyệt, trên cơ sở đánh giá các điều kiện thực tế tại thời điểm lập kế hoạch. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai, tiến độ thực hiện đã phát sinh yếu tố khách quan ngoài dự kiến. Cụ thể, thị trường lao động xây dựng tại địa phương gặp khó khăn trong việc tuyển dụng và duy trì đủ số lượng công nhân, dẫn đến chi phí nhân công của đơn vị nhà thầu tăng đáng kể so với dự toán và các điều kiện đã thỏa thuận ban đầu. Đây là yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng huy động nguồn lực và tổ chức thi công theo tiến độ dự kiến.

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

Trước tình hình trên, Công ty và đơn vị nhà thầu đã trao đổi, thương thảo nhằm thống nhất phương án xử lý chi phí nhân công phát sinh để bảo đảm duy trì tiến độ thi công. Tuy nhiên, hai bên chưa đạt được sự thống nhất về việc điều chỉnh chi phí, khiến việc huy động nhân lực và tổ chức thi công bị gián đoạn, qua đó ảnh hưởng đến tiến độ hoàn thành các hạng mục của Nhà máy. Ngay khi phát sinh các vướng mắc, Ban Lãnh đạo Công ty đã chủ động làm việc với nhà thầu để tìm kiếm phương án tháo gỡ, đồng thời rà soát các giải pháp nhằm hạn chế tối đa thời gian chậm tiến độ và sớm hoàn thành, đưa Nhà máy vào vận hành.

Đến ngày 30/06/2026, Nhà máy đã hoàn thành khoảng 95% khối lượng xây dựng, chi phí xây dựng cơ bản dở dang ghi nhận tại BCTC Hợp nhất soát xét 6 tháng đầu năm 2026 là 83.762.927.595 đồng, tăng 42.577.248.089 đồng tương ứng 103,4% so với đầu kỳ. Mặc dù có một số điều chỉnh về tiến độ trong quá trình thi công, dự án vẫn được triển khai theo đúng tiến độ tổng thể đã được phê duyệt. Chi tiết về tiến độ hoàn thiện việc xây dựng và đưa Nhà máy vào vận hành thương mại như sau:

Thời gian	Hạng mục công việc	Tiến độ hiện tại và/hoặc Kết quả dự kiến
Quý 2 năm 2026	Nghiệm thu hoàn thành công trình xây dựng với nhà thầu xây dựng	Hoàn thành tất cả các hạng mục xây dựng
	Nghiệm thu hệ thống, giải pháp phòng cháy, chữa cháy với Công An tỉnh Hưng Yên – Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH	Hoàn thành, đáp ứng tiêu chuẩn
	Ký hợp đồng mua máy móc, dây chuyền sản xuất	Dự kiến máy móc sẽ được bàn giao đủ trong Quý 3-Quý 4/2026
Quý 3 năm 2026	Nghiệm thu đấu nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật (thoát nước mưa, thoát nước thải, đường giao thông) với Ban Quản lý Khu Công nghiệp (BQL KCN) Phố Nối	Hoàn thành
	Hoàn thiện hồ sơ thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công điều chỉnh, hồ sơ hoàn công gói thầu xây dựng, hồ sơ hoàn công gói thầu cơ điện	Hoàn thành
	Chuẩn bị hồ sơ tài liệu nội bộ hoàn công và nộp hồ sơ hoàn công tại BQL KCN tỉnh Hưng Yên	Đang thực hiện
	Lắp đặt và chạy thử nghiệm một số máy móc (5 máy thổi loại cao cấp)	Chạy thử nghiệm máy móc (đạt 15% công suất dự kiến)
Quý 4 năm 2026	Báo cáo kết quả nghiệm thu hoàn thành công trình xây dựng đến BQL KCN tỉnh Hưng Yên	Đáp ứng đủ điều kiện để đưa công trình vào khai thác, sử dụng
	Hoàn thành việc lắp đặt, chạy thử và nghiệm thu hệ thống máy móc và dây chuyền sản xuất	Hệ thống máy móc và dây chuyền sản xuất đạt chất lượng kiểm định

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

Thời gian	Hạng mục công việc	Tiến độ hiện tại và/hoặc Kết quả dự kiến
Quý 1 năm 2027	Nhà máy chính thức đi vào vận hành thương mại với sản lượng ban đầu dự kiến đạt 400 tấn/tháng	- Doanh thu sản xuất ban đầu của Nhà máy kỳ vọng đạt 12 – 13 tỷ đồng/tháng

Sau khi hoàn thành các hạng mục xây dựng, Công ty phải thực hiện các thủ tục nghiệm thu theo quy định và nhận văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu hoàn thành công trình của Ban Quản lý Khu công nghiệp. Việc đưa Nhà máy vào khai thác, sử dụng chỉ được thực hiện sau khi hoàn tất thủ tục nghiệm thu và đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định. Do đó, thời điểm Nhà máy chính thức được đưa vào vận hành không chỉ phụ thuộc vào tiến độ thi công thực tế mà còn phụ thuộc vào thời gian hoàn tất công tác nghiệm thu và nhận văn bản chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền. Công ty đang chủ động phối hợp với các bên liên quan để hoàn thiện hồ sơ, thủ tục cần thiết, nhằm rút ngắn thời gian xử lý và sớm đưa Nhà máy vào khai thác, sử dụng.

Nhà máy có công suất thiết kế 12.000 tấn sản phẩm/năm, góp phần nâng cao năng lực sản xuất và mở rộng danh mục sản phẩm phục vụ thị trường xuất khẩu. Sau khi vận hành ổn định, công suất sản xuất của Công ty dự kiến tăng từ khoảng 950 tấn/tháng lên 1.500 tấn/tháng, tạo điều kiện tiếp nhận các đơn hàng quy mô lớn và dài hạn, với doanh thu từ hoạt động sản xuất kỳ vọng tăng trên 40% so với năm 2026. Bên cạnh việc nâng cao công suất, Nhà máy được đầu tư hệ thống máy móc và dây chuyền sản xuất hiện đại, đồng bộ, góp phần tối ưu chi phí sản xuất, nâng cao năng suất, cải thiện chất lượng và gia tăng giá trị sản phẩm, qua đó tăng cường năng lực cạnh tranh của Công ty trên thị trường.

Theo kế hoạch kinh doanh của Công ty, Nhà máy được kỳ vọng sẽ là một trong những dự án trọng điểm, đóng góp khoảng 35% tổng doanh thu của toàn Công ty và khoảng 20% tổng biên lợi nhuận trong năm 2027. Do đó, Ban Lãnh đạo Công ty xác định việc hoàn thành và đưa Nhà máy vào vận hành có ý nghĩa quan trọng đối với việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2027.

Trên cơ sở nhu cầu ổn định của thị trường xuất khẩu, năng lực sản xuất được mở rộng và kế hoạch phát triển khách hàng mới, Ban Lãnh đạo đánh giá việc Nhà máy đi vào vận hành sẽ nâng cao hiệu quả khai thác tài sản đầu tư, tạo động lực tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận, đồng thời củng cố nền tảng phát triển bền vững, nâng cao vị thế cạnh tranh của Công ty trong các năm tiếp theo.

Bảng 9: Các chỉ tiêu hiệu quả đầu tư của Công ty

TT	Các chỉ tiêu hiệu quả	31/12/2024	31/12/2025	30/06/2026
1	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần (%)	3,11	2,8	6,96

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

TT	Các chỉ tiêu hiệu quả	31/12/2024	31/12/2025	30/06/2026
2	Tỷ lệ lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trên doanh thu thuần (%)	3,74	3,6	8,68
3	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (%)	6,49	5,66	-

(Nguồn: Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam)

Các chỉ tiêu về hiệu quả đầu tư trong năm 2025 giảm nhẹ so với năm 2024 do Công ty đang trong quá trình đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất bao bì nhựa (thuộc Công ty con) kéo theo các chi phí phát sinh như chi phí tài chính, chi phí quản lý.... làm giảm tỷ lệ lợi nhuận, đây là giai đoạn thông thường trong việc đầu tư xây dựng nhà máy. Công ty đã xây dựng kế hoạch đầu tư, định hướng sản phẩm, kế hoạch phát triển thị trường cho Công ty con để đảm bảo vận hành hiệu quả khi nhà máy đi vào hoạt động.

Thị trường ngành nhựa trong 6 tháng đầu năm 2026 ghi nhận nhiều biến động do chịu ảnh hưởng trực tiếp từ giá dầu mỏ tăng cao sau khi cuộc xung đột tại Trung Đông leo thang. Là doanh nghiệp sản xuất trong ngành nhựa với đặc thù nhập khẩu nguyên vật liệu và xuất khẩu thành phẩm, ECO PLASTIC chịu tác động tương đối lớn từ những biến động của thị trường trong ngắn hạn. Mặc dù doanh thu 6 tháng đầu năm 2026 có sự sụt giảm so với cùng kỳ năm trước, các chỉ tiêu về tỷ lệ lợi nhuận trên doanh thu thuần trong 6 tháng đầu năm 2026 của Công ty đều được cải thiện. Kết quả này đạt được nhờ Công ty triển khai hiệu quả các biện pháp kiểm soát chi phí vận hành và quản lý chặt chẽ giá vốn hàng bán, qua đó nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh và cải thiện khả năng sinh lời. Trong dài hạn, với định hướng tập trung tăng cường năng lực sản xuất và mở rộng thị trường, kết quả kinh doanh của Công ty trong những năm tới kỳ vọng sẽ có sự đột phá mạnh mẽ về doanh thu và lợi nhuận, các chỉ tiêu về hiệu quả đầu tư sẽ được cải thiện đáng kể.

[Hết nội dung tại trang này]

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

10.5 Các hợp đồng lớn

Bảng 10: Các hợp đồng bán hàng lớn giai đoạn 2024 – 2026

STT	Tên/Số hiệu hợp đồng	Khách hàng	Sản phẩm đầu ra	Thời điểm ký kết	Giá trị hợp đồng (tỷ đồng)	Thời gian thực hiện	Tình hình thực hiện	Các điều khoản quan trọng khác	Mối quan hệ (*)
1	PO 33048-33068	ECP	Bao bì nhựa	Tháng 1/2024	4.352	Tháng 2/2024	Đã thực hiện	Không có	Không có
2	PO 33077 – 33090	ECP	Bao bì nhựa	Tháng 2/2024	7.498	Tháng 3/2024	Đã thực hiện	Không có	Không có
3	PO. SYM-ECO/ TLD/2024/Cont 4-9	SYMB	Bao bì nhựa	Tháng 2/2024	3.856	Tháng 3,4,5/2024	Đã thực hiện	Không có	Không có
4	PO. SYM-ECO/ TLD/2024/Cont 10-15	SYMB	Bao bì nhựa	Tháng 3/2024	3.892	Tháng 5,6,7/2024	Đã thực hiện	Không có	Không có
5	PO. MP-ECO/ 2024/Flat-block/90T	MUL PRO	Bao bì nhựa	Tháng 6/2024	3.371	Tháng 6,7,8/2024	Đã thực hiện	Không có	Không có
6	PO. PNI-ECO/ 2024/Tshirt	PNI	Bao bì nhựa	Tháng 9/2024	3.392	Tháng 10,11/2024	Đã thực hiện	Không có	Không có

BẢN CÁO BẠCH
-CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

STT	Tên/Số hiệu hợp đồng	Khách hàng	Sản phẩm đầu ra	Thời điểm ký kết	Giá trị hợp đồng (tỷ đồng)	Thời gian thực hiện	Tình hình thực hiện	Các điều khoản quan trọng khác	Mối quan hệ (*)
7	14102024/HĐMB/ST-CT	Công ty Cổ phần Trịnh Nghiên	Hạt nhựa	Tháng 10/2024	2.835	Tháng 10/2024	Đã thực hiện	Không có	Không có
8	02092024/ST-LHP 010/2024/LHP-ST	Công ty TNHH Bao bì Liên Hoàn Phát	Hạt nhựa	Tháng 11/2024	1.615	Tháng 11/2024	Đã thực hiện	Không có	Không có
9	2612/2024/ST-SVHN	Công ty TNHH Cách nhiệt Sao Việt Hà Nội	Hạt nhựa	Tháng 12/2024	1.731	Tháng 12/2024	Đã thực hiện	Không có	Không có
10	PO.MP-ECO/ 2024/Tshirt trial	MUL PRO	Bao bì nhựa	Tháng 11/2024	3.244	Tháng 12/2024 đến Tháng 1/2025	Đã thực hiện	Không có	Không có
11	PO. HAPL-ECO/2024/ NAP Tshirt	HAPL	Bao bì nhựa	Tháng 10/2024	4.131	Tháng 12/2024 đến 1,2,3/2025	Đã thực hiện	Không có	Không có
12	PO. MP-ECO/ 2024/Flat-clear/180T	MUL PRO	Bao bì nhựa	Tháng 11/2024	6.705	Tháng 11,12/2024 đến 1/2025	Đã thực hiện	Không có	Không có



BẢN CÁO BẠCH
-CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

STT	Tên/Số hiệu hợp đồng	Khách hàng	Sản phẩm đầu ra	Thời điểm ký kết	Giá trị hợp đồng (tỷ đồng)	Thời gian thực hiện	Tình hình thực hiện	Các điều khoản quan trọng khác	Mối quan hệ (*)
13	PO. MP-ECO/ 2024/Flat-clear/180T	MUL PRO	Bao bì nhựa	Tháng 12/2024	6.706	Tháng 3,4,5,6/2025	Đã thực hiện	Không có	Không có
14	PO. SYM-ECO/ TLD/2025/Cont1+T1+F1	SYMB	Bao bì nhựa	Tháng 1/2025	1.892	Tháng 3,4,5/2025	Đã thực hiện	Không có	Không có
15	PO. AVC- ECO/2025/Flat	AVC	Bao bì nhựa	Tháng 2/2025	1.726	Tháng 2,3/2025	Đã thực hiện	Không có	Không có
16	PO. SYM-ECO/ TLD/2025/Tshirt	SYMB	Bao bì nhựa	Tháng 2/2025	2.285	Tháng 4,5,6/2025	Đã thực hiện	Không có	Không có
17	PO. SYM-ECO/ TLD/2024/Cont2+T2+F3	SYMB	Bao bì nhựa	Tháng 2/2025	1.642	Tháng 5,6/2025	Đã thực hiện	Không có	Không có
18	PO. PAM-ECO/ 2025/Cont 1+2	PAC MAL	Bao bì nhựa	Tháng 2/2025	1.736	Tháng 4,5/2025	Đã thực hiện	Không có	Không có
19	PO. EVP-ECO/ 2025/Cont1+2	EVPLAST	Bao bì nhựa	Tháng 3/2025	1.818	Tháng 4/2025	Đã thực hiện	Không có	Không có

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

STT	Tên/Số hiệu hợp đồng	Khách hàng	Sản phẩm đầu ra	Thời điểm ký kết	Giá trị hợp đồng (tỷ đồng)	Thời gian thực hiện	Tình hình thực hiện	Các điều khoản quan trọng khác	Mối quan hệ (*)
20	PO. ECP-ECO/2025/33568 – 33592	ECP	Bao bì nhựa	Tháng 5/2025	5.076	Tháng 6,7/2025	Đã thực hiện	Không có	Không có
21	PO. ECP-ECO/2025/33661 – 33668	ECP	Bao bì nhựa	Tháng 7/2025	3.671	Tháng 7,8/2025	Đã thực hiện	Không có	Không có
22	PO. SJC-ECO/2025/Cont 5-6-7	STJ	Bao bì nhựa	Tháng 7/2025	2.193	Tháng 8/2025	Đã thực hiện	Không có	Không có
23	TLD 8-9-10, F7-8-9 Eco-Sym	Sym	Bao bì nhựa	Tháng 7/2025	3.343	Tháng 9/2025	Đã thực hiện	Không có	Không có
24	LTS-Eco Sacme	LTS	Bao bì nhựa	Tháng 7/2025	1.905	Tháng 9/2025	Đã thực hiện	Không có	Không có
25	Eco-TNP 16-20	TNP	Bao bì nhựa	Tháng 7/2025	3.109	Tháng 9/2025	Đã thực hiện	Không có	Không có
26	0901/2025/HĐMB/ST-TĐ	Công ty Cổ phần Thuận Đức	Hạt nhựa	Tháng 01/2025	6.497	Tháng 01/2025	Đã thực hiện	Không có	Không có

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

STT	Tên/Số hiệu hợp đồng	Khách hàng	Sản phẩm đầu ra	Thời điểm ký kết	Giá trị hợp đồng (tỷ đồng)	Thời gian thực hiện	Tình hình thực hiện	Các điều khoản quan trọng khác	Mối quan hệ (*)
27	2602/2025/HĐMB/ST-QĐ	Công ty TNHH Dầu tư và Phát triển Thương mại Quốc Đạt	Hạt nhựa	Tháng 02/2025	1.415	Tháng 02/2025	Đã thực hiện	Không có	Không có
28	1903/2025/HĐMB/ST-LP	Công ty Cổ phần Leepak	Hạt nhựa	Tháng 03/2025	5.089	Tháng 03/2025	Đã thực hiện	Không có	Không có
29	1004/2025/HĐMB/ST-T.O.P	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ và Du lịch T.O.P Việt Nam	Hạt nhựa	Tháng 04/2025	1.593	Tháng 04/2025	Đã thực hiện	Không có	Không có
30	1004/2025/HĐMB/ST-HUNG HIEN	Công ty TNHH Thương mại và Sản xuất Bao bì Hùng Hiền	Hạt nhựa	Tháng 06/2025	1.470	Tháng 06/2025	Đã thực hiện	Không có	Không có
31	21095123	CHEVRON PHILLIPS CHEMICALS ASIA PTE.LTD	Hạt nhựa	Tháng 07/2025	4.736	Tháng 08/2025	Đã thực hiện	Không có	Không có
32	S25HY3127	EVERLIGHT COMMODITY PTE LTD	Hạt nhựa	Tháng 05/2025	2.405	Tháng 09/2025	Đã thực hiện	Không có	Không có

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

STT	Tên/Số hiệu hợp đồng	Khách hàng	Sản phẩm đầu ra	Thời điểm ký kết	Giá trị hợp đồng (tỷ đồng)	Thời gian thực hiện	Tình hình thực hiện	Các điều khoản quan trọng khác	Mối quan hệ (*)
33	ZTF9/25149JJ	IVICT (Singapore) Pte LTD	Hạt nhựa	Tháng 08/2025	3.752	Tháng 11/2025	Đã thực hiện	Không có	Không có
34	SCA253452342	AN PHAT INTERNATIONAL, INC	Hạt nhựa	Tháng 08/2025	3.591	Tháng 12/2025	Đã thực hiện	Không có	Không có
35	PO.PAK-ECO/2026/Cont 1	AS PAK	Bao bì nhựa	Tháng 01/2026	1.140	Tháng 04/2026	Đã thực hiện	Không có	Không có
36	PO.CEK-ECO/2026/Cont 1	COOP E.KES	Bao bì nhựa	Tháng 01/2026	1.700	Tháng 03/2026	Đã thực hiện	Không có	Không có
37	PO. ECP-ECO/2026/Flat 253	ECP	Bao bì nhựa	Tháng 01/2026	19.286	Tháng 05/2026	Đã thực hiện	Không có	Không có
38	PO.EP-ECO/2026/ Cont 1+ 2 Tshirt	EMO PLA SA	Bao bì nhựa	Tháng 01/2026	5.262	Tháng 05/2026	Đã thực hiện	Không có	Không có
39	PO.GTUK-ECO/2026/Bin Liner 484	G.Trading UK	Bao bì nhựa	Tháng 01/2026	8.132	Tháng 06/2026	Đã thực hiện	Không có	Không có

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

STT	Tên/Số hiệu hợp đồng	Khách hàng	Sản phẩm đầu ra	Thời điểm ký kết	Giá trị hợp đồng (tỷ đồng)	Thời gian thực hiện	Tình hình thực hiện	Các điều khoản quan trọng khác	Mối quan hệ (*)
40	PO.KSH-ECO/2026/Cont 1	KO. SHO. HON	Bao bì nhựa	Tháng 03/2026	6.816	Tháng 08/2026	Đang thực hiện	Không có	Không có
41	PO.LA-ECO/2026/Dstring 19	LA M. PAP	Bao bì nhựa	Tháng 04/2026	3.459	Tháng 06/2026	Đã thực hiện	Không có	Không có
42	PO.LACA-ECO/2026/Tshirt Cont 1	LACA	Bao bì nhựa	Tháng 02/2026	5.009	Tháng 08/2026	Đang thực hiện	Không có	Không có
43	PO.TEC-ECO/2026/Tender 519	TEC.PACK	Bao bì nhựa	Tháng 01/2026	10.989	Tháng 12/2026	Đang thực hiện	Không có	Không có
44	PO. SYM-ECO/TLTD/2026/Tshirt	SYM	Bao bì nhựa	Tháng 01/2026	24.762	Tháng 09/2026	Đang thực hiện	Không có	Không có
45	PO.RHP-ECO/2026/Cont 2	RH.P	Bao bì nhựa	Tháng 03/2026	2.507	Tháng 05/2026	Đã thực hiện	Không có	Không có

(Nguồn: Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam)

(*) Mối quan hệ với thành viên Hội đồng Quản trị, Ủy Ban Kiểm toán, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông lớn của ECO PLASTIC

[Hết nội dung tại trang này]

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

10.6 Các khách hàng, nhà cung cấp lớn

Bảng 11: Các khách hàng lớn của Công ty

STT	Tên khách hàng	Sản phẩm, dịch vụ chính	Thời gian giao dịch	Giá trị hàng mua (tỷ đồng)	Giá trị giao dịch trên Doanh thu bán hàng	Mối quan hệ (*)
1	HAPL	Bao bì nhựa	2024	84,81	18,68%	Không
2	E.I LTD (Anh)	Bao bì nhựa	2024	32,61	7,18%	Không
3	S.D (Pháp)	Bao bì nhựa	2024	23,22	5,11%	Không
4	S.S.U, LDA (Bồ Đào Nha)	Bao bì nhựa	2024	22,18	4,88%	Không
5	G.T UK LTD (Anh)	Bao bì nhựa	2024	22,95	5,06%	Không
6	TEC (Tây Ban Nha)	Bao bì nhựa	2024	15,38	3,39%	Không
7	C.E (ESTONIA)	Bao bì nhựa	2024	8,37	1,84%	Không
8	EVP (Pháp)	Bao bì nhựa	2024	7,00	1,54%	Không
9	RHP LTD (Ai-len)	Bao bì nhựa	2024	6,34	1,40%	Không
10	E.I LTD (Anh)	Bao bì nhựa	2025	23,77	5,08%	Không
11	S.D (Pháp)	Bao bì nhựa	2025	18,02	3,85%	Không
12	HAPL	Bao bì nhựa	2025	20,3	4,34%	Không
13	G.T UK LTD (Anh)	Bao bì nhựa	2025	17,2	3,68%	Không
14	MP SL	Bao bì nhựa	2025	14,4	3,08%	Không
15	S.D (Pháp)	Bao bì nhựa	2025	36,2	7,74%	Không
16	S.S.U, LDA (Bồ Đào Nha)	Bao bì nhựa	2025	20,8	4,45%	Không
17	TEC (Tây Ban Nha)	Bao bì nhựa	2025	17,9	3,83%	Không
18	SYM (Bồ Đào Nha)	Bao bì nhựa	2026	24,7	-	Không
19	HAPL	Bao bì nhựa	2026	10,9	-	Không
20	G.T UK LTD (Anh)	Bao bì nhựa	2026	8,1	-	Không

(Nguồn: Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam)

(*) Mối quan hệ với thành viên Hội đồng Quản trị, Ủy Ban Kiểm toán, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông lớn của ECO PLASTIC

[Hết nội dung tại trang này]

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

Bảng 12: Các nhà cung cấp lớn của Công ty

STT	Nhà cung cấp	Sản phẩm, dịch vụ chính	Thời gian giao dịch	Giá trị giao dịch (tỷ đồng)	Giá trị giao dịch trên Tổng giá trị mua hàng (%)	Mối quan hệ (*)
1	CTCP Kinh doanh và Thương mại Nam Cường	Cung cấp hạt nhựa	2024	76,57	15,68%	Không
2	CHEVRON PHILLIPS CHEMICALS ASIA PTE. LTD	Cung cấp hạt nhựa	2024	12,95	2,65%	Không
3	EVERLIGHT COMMODITY PTE LTD	Cung cấp hạt nhựa	2024	9,65	1,98%	Không
4	CTCP Kinh doanh và Thương mại Nam Cường	Cung cấp hạt nhựa	2025	71,92	15,17%	Không
5	CHEVRON PHILLIPS CHEMICALS ASIA PTE. LTD	Cung cấp hạt nhựa	2025	52,90	11,15%	Không
6	EVERLIGHT COMMODITY PTE LTD	Cung cấp hạt nhựa	2025	18,98	4,00%	Không
7	IVICT	Cung cấp hạt nhựa	2026	57,27	-	Không
8	CHEVRON PHILLIPS CHEMICALS ASIA PTE. LTD	Cung cấp hạt nhựa	2026	45,69	-	Không
9	PeG	Cung cấp hạt nhựa	2026	47,97	-	Không
10	Vinm	Cung cấp hạt nhựa	2026	35,76	-	Không

(Nguồn: Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam)

(*) Mối quan hệ với thành viên Hội đồng Quản trị, Ủy Ban Kiểm toán, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông lớn của ECO PLASTIC

10.7 Vị thế của Tổ chức đăng ký niêm yết trong ngành

a. Vị thế của Tổ chức đăng ký niêm yết so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

Hoạt động sản xuất sản phẩm bao bì nhựa là hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty, chiếm tỷ trọng gần 50% trong cơ cấu doanh thu của Công ty những năm qua. So với các doanh nghiệp có quy mô lớn, đa dạng loại hình sản phẩm nhựa và bề dày hoạt động như Công ty Cổ phần Đầu tư Sản xuất và Thương mại HCD (HCD), CTCP Thuận Đức (TDP), CTCP Nhựa Bao bì Vinh (VBC), CTCP Nhựa Tân Đại Hưng (TPC) thì ECO PLASTIC vẫn là một doanh nghiệp có tuổi đời non trẻ và vị thế trên thị trường ngành nhựa còn hạn chế.

Để giúp nhà đầu tư có sự đánh giá khách quan và sâu sắc hơn về tình hình kinh doanh của Công ty so với các đơn vị cùng ngành, Công ty đã lựa chọn một số các doanh nghiệp cùng ngành để so sánh như sau:

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

So sánh với các công ty cùng ngành năm 2025

(ĐVT: tỷ đồng)

Chỉ tiêu	HCD	TDP	VBC	TPC	ECO
Vốn điều lệ	369,6	882,2	75,0	225,2	200,0
Vốn chủ sở hữu bình quân	491,9	1.068	171,2	280,0	232,0
Tổng tài sản bình quân	809,2	4.208	391,8	471,9	380,3
Doanh thu thuần	790,2	4.764	844,4	476,3	467,3
Lợi nhuận sau thuế	20,0	96,6	28,1	7,8	13,2
LNST/DTT (Tỷ suất sinh lời của doanh thu - ROS)	2,54%	2,03%	3,32%	1,65%	2,81%
LNST/VCSH (Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu - ROE)	4,07%	9,04%	16,40%	2,80%	5,66%
DTT/TTS bình quân (Vòng quay tổng tài sản)	0,98 lần	1,13 lần	2,16 lần	1,01 lần	1,23 lần
TTS bình quân/VCSH bình quân (Đòn bẩy tài chính)	1,65 lần	3,94 lần	2,29 lần	1,69 lần	1,61 lần

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2025 của các công ty)

Tuy nhiên, trong phạm vi các doanh nghiệp sản xuất bao bì nhựa tại Việt Nam, ECO PLASTIC được các đối tác nước ngoài đánh giá là đơn vị sản xuất uy tín với nhiều lợi thế cạnh tranh về giá thành và chất lượng sản phẩm. Nhờ những cải tiến trong công nghệ sản xuất giúp chất lượng sản phẩm đạt tiêu chuẩn quốc tế và việc liên tục mở rộng mạng lưới khách hàng nước ngoài, ECO PLASTIC đã xây dựng một thương hiệu uy tín về chất lượng, phù hợp về giá thành và là nền tảng cho sự phát triển bền vững trong tương lai. Chính vì thế, ECO PLASTIC tự hào là một trong 10 nhà sản xuất và xuất khẩu bao bì nhựa có doanh thu xuất khẩu cao nhất tại miền Bắc (theo số liệu tổng hợp của Tổng cục Hải quan năm 2023-2024).

b. Triển vọng phát triển của ngành

Ngành nhựa là một trong những ngành có sự tăng trưởng ổn định trên toàn cầu, được sử dụng rộng rãi trong các lĩnh vực khác nhau. Theo nghiên cứu của Chương trình Môi trường Liên Hợp Quốc, 400 triệu tấn nhựa được sản xuất mỗi năm trên toàn thế giới. Thị trường nhựa dự kiến sẽ tăng trưởng trong những năm tới để đạt giá trị hơn 1.050 tỷ đô la Mỹ vào năm 2033, đạt tốc độ tăng trưởng kép hằng năm là 4% trong giai đoạn dự báo từ 2023 đến 2033. Đặc biệt, ngành bao bì nhựa toàn cầu có sự tăng trưởng khá ấn tượng, bình quân 12%/năm, giá trị bao bì đã tiến sát đến 500 tỉ USD/năm.

Ngành nhựa ở Việt Nam nhìn chung vẫn còn non trẻ so với các ngành công nghiệp đã phát triển mạnh như công nghiệp hóa chất và dệt may. Tuy nhiên, ngành nhựa cũng đã có sự phát triển mạnh mẽ trong những năm gần đây. Từ năm 2010 đến năm 2020, đây là một trong những ngành công nghiệp phát triển nhanh tại Việt Nam với tốc độ tăng trưởng hàng năm từ 16% - 18% (đứng thứ ba chỉ sau viễn thông và dệt may). Năm 2025, quy mô sản xuất toàn ngành đạt khoảng 32 tỷ USD, với kim ngạch xuất khẩu chạm mốc 6,5–6,6 tỷ USD tới hơn 170 thị trường, chủ yếu là Hoa Kỳ, EU, Nhật Bản và ASEAN. Do đó, mức độ cạnh tranh trong ngành ngày càng quyết liệt khi có nhiều doanh nghiệp tham gia thị trường. Ngành nhựa hiện thu hút hơn 4.000 doanh nghiệp đang hoạt động, trong

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

đó 98% là khu vực kinh tế tư nhân.

Đặc biệt, ngành bao bì nhựa tại Việt Nam cũng phát triển nhanh với tốc độ tăng trưởng bình quân hơn 25%/năm, mỗi năm sử dụng khoảng một triệu tấn nhựa và chiếm tỷ trọng doanh thu cao nhất trong cơ cấu ngành nhựa (38 - 39%). Bao bì nhựa phát triển mạnh do ngành thực phẩm và hàng tiêu dùng tăng trưởng tốt. Theo một báo cáo mới đây từ tổ chức nghiên cứu thị trường Mordor Intelligence, dự báo tốc độ tăng trưởng kép hàng năm cho thị trường bao bì nhựa Việt Nam lên tới 8,35% trong giai đoạn từ năm 2023 - 2028. Năm 2025, bao bì chiếm 50,35% thị phần ngành nhựa Việt Nam và được dự báo sẽ tăng trưởng bình quân khoảng 8,78% trong giai đoạn 2026 - 2031.

Theo các chuyên gia kinh tế, bao bì cũng tác động trực tiếp đến chỉ số sức mạnh thương hiệu và đã trở thành một năng lực cạnh tranh không thể thiếu, một phần tất yếu trong chiến lược marketing của doanh nghiệp. Việt Nam lại là một quốc gia tiếp nhận đầu tư nước ngoài lớn, sản phẩm hàng hóa của Việt Nam hiện đã xuất khẩu đến gần 200 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới, nên cơ hội phát triển cho ngành bao bì nhựa đang rất lớn. Cùng với sự phát triển của kinh tế và nhu cầu sử dụng sản phẩm nhựa ngày càng tăng, ngành công nghiệp này đang trở thành một trong những ngành công nghiệp tiềm năng nhất trong nền kinh tế Việt Nam.

c. Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Tổ chức niêm yết với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước, xu thế chung trên thế giới

➤ Định hướng phát triển của Công ty:

Định hướng phát triển của Công ty là trở thành doanh nghiệp sản xuất ổn định, phát triển lâu dài và bền vững đồng thời tiến tới mở rộng thị phần và vị thế trong ngành sản xuất bao bì nhựa trên toàn cầu nhằm đạt được hiệu quả kinh doanh trong dài hạn. Theo đó, Công ty sẽ tiếp tục đầu tư chiều sâu về nhân sự và công nghệ, khai thác tốt tiềm năng, thế mạnh của Công ty trong việc phát triển mở rộng thị trường thông qua các chính sách bán hàng linh hoạt, đa phương thức nhằm nâng cao năng suất sản xuất và tăng doanh thu. Các chiến lược hoạt động sẽ được Công ty triển khai trong thời gian tới như sau:

- Bám sát thị trường, đảm bảo duy trì tốt các hoạt động kinh doanh hiện tại của Công ty;
- Tổ chức điều hành sản xuất và quản lý sản xuất một cách khoa học và không ngừng đổi mới cải tiến hợp lý hóa sản xuất;
- Chủ động đảm bảo nguyên liệu vật liệu, quản lý chặt chẽ các định mức sản xuất, và nâng dần chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn quốc tế;
- Nâng cao trình độ chuyên môn và nghiệp vụ cho CBCNV, tiết kiệm chi phí cho sản xuất và kinh doanh, đồng thời tăng năng suất lao động;
- Tìm kiếm mở rộng thị trường mới trong và ngoài nước;
- Nghiên cứu, phát triển các sản phẩm “bao bì xanh” – sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường, các vật liệu sinh học và có khả năng tự hủy.

➤ Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của ECO so với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế chung trên thế giới:

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

Tiềm năng xuất khẩu nhựa của Việt Nam ra thị trường nước ngoài, đặc biệt là các nước Châu Âu, được đánh giá còn nhiều dư địa tăng trưởng do được hưởng lợi từ các Hiệp định Thương mại Tự do như FTA, EVFTA, RCEP. Sau khi Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA) có hiệu lực từ ngày 1/08/2020, toàn bộ các sản phẩm nhựa của Việt Nam xuất khẩu sang Châu Âu đã được hưởng thuế 0%, thay vì mức thuế phổ biến 3% trước đây. Cơ chế này giúp tạo điều kiện cho các doanh nghiệp nhựa Việt Nam như ECO PLASTIC có nhiều lợi thế cạnh tranh hơn đối với các nước trong khu vực ASEAN hay Trung Quốc khi các nước này chưa được hưởng ưu đãi thuế về mặt hàng nhựa.

Bên cạnh đó, ngành nhựa tại Việt Nam hiện nay được coi là một trong những ngành nghề mũi nhọn, được khuyến khích phát triển. Cụ thể tại Quyết định số 2992/QĐ-BCT của Bộ Công thương ngày 17/06/2011 phê duyệt quy hoạch phát triển ngành nhựa đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025 với các mục tiêu tổng quát phát triển ngành nhựa Việt Nam thành ngành kinh tế mạnh với tốc độ tăng trưởng cao và bền vững.

Nắm bắt được tiềm năng và xu hướng phát triển của thị trường, ECO PLASTIC đã có những định hướng phát triển phù hợp với đường lối phát triển, quy mô hoạt động và tiêu chuẩn chất lượng theo yêu cầu và nhu cầu dự kiến của thị trường trong nước cũng như nước ngoài. Vì vậy, ECO PLASTIC đã xác định việc tăng cường năng lực sản xuất, hiện đại hóa công nghệ kỹ thuật là yếu tố then chốt để khẳng định sự thành công và phát triển bền vững của doanh nghiệp. Trên cơ sở đánh giá đầy đủ năng lực và điều kiện của ECO PLASTIC, đặc điểm tình hình có liên quan đến lĩnh vực hoạt động, mục tiêu và định hướng phát triển của Công ty là hoàn toàn phù hợp với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế chung trên thế giới.

10.8 Hoạt động Marketing

Xây dựng thương hiệu riêng là yếu tố để xác định vị thế của ECO PLASTIC trên thị trường và mang một sứ mệnh quan trọng hàng đầu, quyết định sự thành công của Công ty. Để đảm bảo nguồn công việc ổn định nhằm tạo sự phát triển bền vững của doanh nghiệp, ECO PLASTIC luôn chú trọng thực hiện tốt các công tác quảng bá thương hiệu. Công tác tiếp thị quảng bá thương hiệu được ECO tập trung phân bổ nguồn lực cho các hoạt động:

- Tiếp thị sản phẩm qua nhiều kênh truyền thống như tham gia các hội chợ thương mại quốc tế và khu vực, bán hàng qua hệ thống phân phối/đại lý, tham gia vào các hội thảo trao đổi chuyên môn, hợp tác showroom giới thiệu sản phẩm, thường xuyên mời đối tác tới thăm quan nhà máy. Điển hình trong tháng 4 năm 2025 vừa qua, ECO PLASTIC đã tham gia Hội chợ chuyên ngành nhựa Chinaplas 2025 diễn ra tại Thẩm Quyển, Trung Quốc. Đây là một sự kiện chuyên ngành có quy mô quốc tế, được xem là triển lãm lớn nhất Châu Á và nằm trong top đầu thế giới về lĩnh vực nhựa và cao su. Việc tham gia Hội chợ Chinaplas 2025 không chỉ giúp ECO PLASTIC tiếp cận xu hướng công nghệ mới nhất, mà còn là dịp để mở rộng hợp tác quốc tế, tìm kiếm khách đối tác, khách hàng tiềm năng, quảng bá sản phẩm và học hỏi kinh nghiệm từ các tập đoàn hàng đầu toàn cầu trong ngành nhựa.
- Kết hợp cùng các giải pháp Marketing online: hệ thống website, chạy quảng cáo online, các gian hàng giới thiệu sản phẩm trên nhiều nền tảng thương mại điện tử nước ngoài, kênh mạng xã hội,

BẢN CÁO BẠCH - CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

kênh youtube, v.v.

Qua hơn 10 năm xây dựng và trưởng thành, thương hiệu ECO PLASTIC đã được khẳng định bởi uy tín, chất lượng của những sản phẩm, đơn hàng hoàn thành. Để đạt những kết quả đó, trước hết Công ty luôn coi khách hàng là trung tâm. Công ty tiến hành thu thập các thông tin từ khách hàng, tiêu chuẩn yêu cầu, xu thế thị trường và coi đó là một trong những thước đo mức độ thực hiện hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng.



Gian hàng giới thiệu sản phẩm của Công ty Cổ phần Nhựa Sinh thái tại Hội chợ Chinaplas 2025 tại Thâm Quyển, Trung Quốc

ECO PLASTIC luôn xác định hoạt động Marketing nắm vai trò quan trọng cho sự phát triển của Công ty, do đó Công ty luôn cập nhật thông tin đầy đủ trên trang website, giới thiệu sản phẩm và quảng bá hình ảnh, hoạt động của Công ty thường xuyên tại địa chỉ: <https://ecoplastic.com.vn/>.

10.9 Quyền sở hữu trí tuệ, nhãn hiệu, tên thương mại, sáng chế

Hiện nay, Công ty Cổ phần Nhựa Sinh thái Việt Nam đang sử dụng logo như sau: Logo và thương hiệu/nhãn hiệu ECO PLASTIC đã đăng ký và được Cục Sở hữu Trí tuệ cấp giấy chứng nhận đăng ký thương hiệu, nhãn hiệu độc quyền cho Công ty. Logo Công ty được thiết kế với hình ảnh cỏ bốn lá, biểu tượng cho sự may mắn và thịnh vượng. Màu xanh lá cây trong logo mang ý nghĩa về sinh thái, sự phát triển bền vững và cam kết bảo vệ môi trường. Sự kết hợp này thể hiện rằng Công ty không chỉ hướng đến thành công mà còn quan tâm đến bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.



10.10 Chính sách nghiên cứu và phát triển

Với đội ngũ lãnh đạo giàu kinh nghiệm trong ngành sản xuất bao bì nhựa cùng đội ngũ nhân viên kỹ thuật dày dặn tay nghề, ECO PLASTIC nhận định nhu cầu thị trường quốc tế vô cùng đa dạng và tiềm năng phát triển của thị trường là rất lớn. Trong những năm qua, Công ty đã không ngừng lớn mạnh, mở rộng sản xuất, ký kết nhiều đơn hàng lớn với khách hàng tại nhiều thị trường nước ngoài. Ý thức được đầu tư, phát triển sản phẩm mới là giải pháp hàng đầu mang lại lợi ích bền vững cho Công ty, giúp nâng cao khả năng và hiệu quả sản xuất bền vững.

Để đáp ứng được sự thay đổi nhu cầu của thị trường và phục vụ khách hàng theo định hướng

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

đa dạng mẫu mã, đảm bảo chất lượng, Công ty liên tục cập nhật công nghệ sản xuất phù hợp với sự thay đổi của các chính sách kinh tế ngành và sự biến động của thị trường. Đồng thời, Công ty cũng không ngừng nghiên cứu cải tiến sản phẩm, chuẩn hóa kỹ thuật sản xuất và cập nhật công nghệ mới để đón đầu xu thế bao bì nhựa dạng nguyên sinh và tái chế trong thời gian tới.

Nhận thấy được xu thế chuyển dịch từ sản phẩm nhựa truyền thống sang nhựa tự hủy sinh học trong tương lai, trong những năm gần đây ECO PLASTIC cũng đã có những động thái tích cực về nghiên cứu và ứng dụng sử dụng nguyên vật liệu mới trong sản xuất, hướng đến sản xuất được những sản phẩm chất lượng cao, có tính cạnh tranh, thân thiện với môi trường.

10.11 Chiến lược kinh doanh

Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam hướng tới mục tiêu trở thành một trong những doanh nghiệp hàng đầu về sản xuất bao bì nhựa truyền thống tại miền Bắc với các tiêu chí: chuyên nghiệp, hiệu quả và bền vững. Trong đó, với chiến lược kinh doanh ngắn hạn trong 2 năm tới, Công ty sẽ mở rộng quy mô lĩnh vực sản xuất và phát triển các dòng sản phẩm mới chất lượng cao thông qua các chiến lược kinh doanh sau:

- Đẩy mạnh hoạt động của Công ty trong năm 2026 nhằm gia tăng năng lực sản xuất và chất lượng sản phẩm, tận dụng lợi thế quy mô sản xuất giúp tăng sức cạnh tranh về giá thành và đáp ứng nhu cầu thị trường.
- Hoàn thiện và đưa Nhà máy sản xuất bao bì nhựa (thuộc Công ty con) vào vận hành chính thức từ năm 2027.
- Triển khai công tác đầu tư nâng cấp dây chuyền sản xuất thiết bị sẵn có và đầu tư hệ thống máy móc mới, tự động đảm bảo tăng năng suất và hiệu quả kinh tế. Từ đó, Công ty sẽ tiếp cận các công nghệ sản xuất mới, hiện đại theo tiêu chuẩn quốc tế nhằm cho ra các sản phẩm đạt chất lượng cao và phù hợp với nhu cầu thị trường.
- Áp dụng các phương pháp quản lý tiên tiến giúp tăng năng suất lao động, giảm hao hụt nguyên vật liệu, tiết kiệm tối đa chi phí.
- Bám sát chỉ tiêu kế hoạch và nhu cầu thị trường nhằm rà soát kết quả thực hiện. Công ty sẽ chủ động triển khai các giải pháp phát triển sản xuất kinh doanh, mở rộng thị trường xuất khẩu, tăng cường mạnh mẽ công tác marketing và tiếp thị.
- Thực hiện nghiên cứu và tìm kiếm, nắm bắt các cơ hội đầu tư tài chính nhằm tăng lợi nhuận cho Công ty.
- Nghiên cứu, cập nhật công nghệ và kỹ thuật sản xuất mới để đón đầu xu thế bao bì nhựa dạng nguyên sinh và tái chế. Xây dựng lộ trình phát triển và kế hoạch triển khai sản xuất và kinh doanh sản phẩm bao bì tái chế, bao bì tự hủy sinh học (túi phân hủy).

Để triển khai đồng bộ các hoạt động kinh doanh, Công ty dự kiến sử dụng tất cả các nguồn vốn huy động được bao gồm:

- Nguồn vốn hiện có của Công ty;
- Huy động vốn từ các cổ đông/nhà đầu tư;

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

- Vốn vay từ các tổ chức tín dụng.

Ban lãnh đạo Công ty sẽ cân đối huy động vốn từ các nguồn vốn một cách hợp lý, tùy thuộc vào từng thời điểm khác nhau trong tương lai để thực hiện cho các chiến lược kinh doanh được đề ra.

10.12 Thông tin về việc đáp ứng các điều kiện kinh doanh theo quy định pháp luật liên quan

Công ty không hoạt động trong lĩnh vực ngành nghề kinh doanh có điều kiện theo quy định của pháp luật liên quan. Tuy nhiên, ECO PLASTIC luôn duy trì và tuân thủ các điều kiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán áp dụng cho Công ty đại chúng.

11. Chính sách đối với người lao động

Nhân lực là một trong những yếu tố quan trọng quyết định thành công của mọi doanh nghiệp. Do đó, Công ty luôn dành sự quan tâm đặc biệt đến những vấn đề về nhân lực và những chính sách thu hút, giữ chân những lao động giỏi.

11.1 Số lượng người lao động

Hiện nay, số lượng lao động của Công ty là tương đối ổn định. Số lượng lao động giai đoạn năm 2023 - 2025 của Công ty vào khoảng 100 - 140 người (bao gồm cán bộ nhân viên chính thức và theo thời vụ/công việc). Tính đến ngày 31/07/2026, số lượng cán bộ nhân viên, công nhân của Công ty là 167 người (gồm 83 CBNV chính thức và 84 công nhân thời vụ). Cơ cấu người lao động trong Công ty như sau:

Bảng 13: Cơ cấu lao động của Công ty tính đến ngày 31/07/2026

Tiêu chí	31/12/2024	31/12/2025	31/07/2026
Phân theo trình độ học vấn	129	143	167
1. Đại học và trên đại học	26	34	39
2. Cao đẳng, trung cấp	17	21	27
3. Lao động phổ thông	86	88	101
Phân theo loại hình lao động	129	143	167
1. Chính thức	71	82	83
2. Thời vụ	58	61	84

(Nguồn: Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam)

11.2 Chế độ làm việc

➤ Thời gian làm việc:

- ✦ Đối với công nhân khối sản xuất: Để đảm bảo đúng tiến độ sản xuất nên công nhân làm việc tại nhà máy theo các ca sản xuất, thông thường từ 8 tiếng đến 12 tiếng mỗi ca.

BẢN CÁO BẠCH **- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -**

- ✦ Đối với nhân viên khối văn phòng: Nhân viên khối văn phòng làm việc theo giờ hành chính của Công ty: Sáng từ 08 giờ đến 12 giờ, chiều từ 13 giờ đến 17 giờ và làm việc 6 ngày/tuần, nghỉ vào ngày Chủ nhật.

Công ty luôn đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định tại nội quy lao động và Bộ luật Lao động. Thời gian nghỉ phép, nghỉ lễ, nghỉ Tết, nghỉ ốm đau, thai sản được đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

➤ **Điều kiện làm việc:**

Văn phòng làm việc, nhà máy được thiết kế khang trang, thoáng mát. Nhân viên khối văn phòng được trang bị đầy đủ các thiết bị phục vụ công việc như máy tính, phần mềm, v.v. Công nhân khối sản xuất được trang bị đầy đủ đồng phục và các thiết bị bảo hộ lao động. Ngoài ra, đối với mỗi ca làm việc của công nhân khối sản xuất, Công ty đều hỗ trợ 01 bữa ăn chính và 01 bữa ăn phụ.

11.3 Chính sách tuyển dụng, đào tạo

➤ **Tuyển dụng:**

Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút người lao động có đủ trình độ, kỹ năng, kinh nghiệm cho vị trí cần tuyển dụng và có tư cách đạo đức tốt, có nguyện vọng gắn bó lâu dài với Công ty. Những lao động đảm nhận vị trí cao được Công ty chọn lựa kỹ càng nhằm đáp ứng được năng lực trình độ và kinh nghiệm theo yêu cầu của công việc.

➤ **Đào tạo:**

Công tác đào tạo nhằm nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn cho cán bộ, công nhân viên luôn được Công ty quan tâm thực hiện. Căn cứ vào nhu cầu phát triển của Công ty, năng lực, trình độ cán bộ, mức độ gắn bó để từ đó Công ty sẽ đưa ra kế hoạch đào tạo phù hợp với từng bộ phận, từng công nhân viên. Hàng năm, Công ty đều tổ chức đào tạo cho cán bộ công nhân viên thông qua các hình thức đào tạo tại chỗ, đào tạo nội bộ và các chương trình đào tạo từ bên ngoài. Các chương trình đào tạo bao gồm: đào tạo hội nhập, đào tạo nâng cao, đào tạo kỹ năng quản lý, đào tạo phòng chống cháy nổ, đào tạo thực hành,...

11.4 Chính sách lương, thưởng, phúc lợi

➤ **Chính sách tiền lương:**

Công ty thực hiện chi trả lương cho cán bộ công nhân viên dựa vào cấp công việc, chức vụ, kỹ năng và trình độ chuyên môn và kết quả thực hiện công việc của từng cá nhân. Lương được chi trả một lần vào thời gian từ ngày 10 đến ngày 15 hàng tháng. Việc nâng lương hàng năm được thực hiện theo quy định của Nhà nước hiện hành. Đặc biệt, Công ty có những chính sách lương, thưởng đặc biệt cạnh tranh đối với những nhân sự có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực có liên quan, vừa để giữ chân cán bộ nhân viên, vừa để thu hút nhân lực giỏi từ nhiều nguồn khác nhau về làm việc.

So với mức lương bình quân của các doanh nghiệp khác cùng ngành trong cùng địa bàn thì mức lương bình quân của Công ty được đánh giá là tương đối cạnh tranh, cùng với việc bảo đảm

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

thực hiện các chế độ phúc lợi khác cho cán bộ công nhân viên như bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, chế độ phụ cấp tăng ca, lương ngoài giờ, khen thưởng giúp Công ty giữ chân người lao động có trình độ chuyên môn và tay nghề cao.

➤ **Chính sách thưởng:**

Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty nâng cao hiệu quả làm việc, tăng năng suất lao động, hàng quý, hàng năm Công ty đều tổ chức bình bầu các cá nhân, nhóm làm việc tiêu biểu, khen thưởng kịp thời đối với cá nhân và tập thể có nhiều đóng góp cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cũng như các sáng kiến làm tăng hiệu quả công việc. Việc xét thưởng căn cứ vào thành tích của các cá nhân hoặc tập thể khi hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt được hiệu quả cao trong kinh doanh, chống lãng phí, tiết kiệm chi phí cho Công ty. Bên cạnh đó, Công ty cũng xử lý, kỷ luật những cá nhân có hành vi gây thiệt hại đến hình ảnh và hoạt động kinh doanh của Công ty. Mức thưởng sẽ dựa theo quy chế thưởng hàng năm được Ban Lãnh đạo phê duyệt. Hình thức khen thưởng cũng rất đa dạng, bên cạnh thưởng bằng tiền mặt hoặc bằng hiện vật.

➤ **Bảo hiểm và phúc lợi:**

Bảo hiểm: Công ty thực hiện việc trích nộp BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động theo đúng quy định tại nội quy lao động và pháp luật hiện hành. Mỗi năm 01 lần, Công ty sẽ tổ chức chương trình khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể cán bộ công nhân viên trong Công ty.

Phúc lợi: Chính sách phúc lợi của Công ty được xây dựng rất chi tiết và thường xuyên được cập nhật, điều chỉnh, bổ sung nhằm tạo mức phúc lợi tốt nhất cho nhân viên, qua đó góp phần tạo động lực, khích lệ nhân viên làm việc hiệu quả hơn, đóng góp nhiều hơn cho sự phát triển của Công ty. Công ty luôn có các phần quà bằng tiền mặt hoặc bằng hiện vật cho toàn thể cán bộ công nhân viên trong Công ty vào các dịp Lễ, Tết như: Tết dương lịch, Tết âm lịch, Ngày Quốc tế Phụ nữ (8/3), Ngày Giải phóng miền Nam thống nhất đất nước (30/4), Ngày Quốc tế Lao động (1/5), Quốc Khánh (2/9), v.v. Ngoài ra, Công ty còn có những trợ cấp khác như trợ cấp thăm hỏi khi ốm đau, gia đình có tang, trợ cấp hỗ trợ di chuyển, phụ cấp xăng xe, phụ cấp điện thoại, phụ cấp nhà trọ, phụ cấp chuyên cần,...

12. Chính sách cổ tức

Cổ tức là khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc tài sản khác từ nguồn lợi nhuận còn lại của Công ty sau khi đã thực hiện nghĩa vụ về tài chính. Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của pháp luật, cổ tức sẽ được công bố và chi trả từ lợi nhuận giữ lại của Công ty nhưng không được vượt quá mức do HĐQT đề xuất sau khi được ĐHĐCĐ thông qua. Công ty chỉ được chia lợi nhuận cho các cổ đông khi Công ty kinh doanh có lãi, đã hoàn thành các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật đồng thời vẫn bảo đảm thanh toán đầy đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản đến hạn trả khác sau khi chia cổ tức. Mức cổ tức được chi trả đảm bảo cân đối giữa lợi ích của cổ đông và lợi ích lâu dài nhằm phát triển doanh nghiệp.

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

Từ năm 2022 đến năm 2024, Công ty không chia lợi nhuận để lại, thể hiện sự cam kết của các cổ đông trong việc tiếp tục đầu tư cho Công ty phát triển, và không chi trả cổ tức nhằm bổ sung vốn lưu động nhằm đáp ứng đủ nguồn vốn cho kế hoạch đầu tư mở rộng và tăng trưởng kinh doanh. Đến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, Công ty đã thông qua kế hoạch chi trả cổ tức năm 2025 cho cổ đông với tỷ lệ 6% bằng cổ phiếu. Dự kiến việc chi trả cổ tức này sẽ được Công ty thực hiện trong Quý II - III năm 2026.

13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Tổ chức đăng ký niêm yết

Không có.

14. Các thông tin, nghĩa vụ nợ tiềm ẩn, tranh chấp kiện tụng liên quan tới Tổ chức đăng ký niêm yết có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Tổ chức đăng ký niêm yết và việc niêm yết cổ phiếu

Tính tới thời điểm hiện tại của Bản cáo bạch niêm yết này, Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam và công ty con cam kết không có các nghĩa vụ nợ tiềm ẩn, tranh chấp kiện tụng có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty và việc niêm yết cổ phiếu.

15. Thông tin về cam kết của Tổ chức đăng ký niêm yết không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích

Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam cam kết không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích.

16. Thông tin về việc Tổ chức đăng ký niêm yết, người đại diện theo pháp luật của Tổ chức đăng ký niêm yết không bị xử lý vi phạm trong thời hạn 02 năm tính đến thời điểm đăng ký niêm yết do thực hiện hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động về chứng khoán và thị trường chứng khoán quy định tại Điều 12 Luật Chứng khoán năm 2019 và khoản 5 Điều 1 Luật số 56/2024/QH15

Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam và người đại diện theo pháp luật của Công ty cam kết không bị xử lý vi phạm trong thời hạn 02 năm tính đến thời điểm đăng ký niêm yết do thực hiện hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động về chứng khoán và thị trường chứng khoán quy định tại Điều 12 Luật Chứng khoán năm 2019 và khoản 5 Điều 1 Luật số 56/2024/QH15.

PHẦN V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH, TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH

1. Kết quả hoạt động kinh doanh

1.1 Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổ chức đăng ký niêm

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

yết trong 02 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong 2 năm 2024, 2025 và lũy kế đến hết 30/06/2026 như sau:

Bảng 14: Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty mẹ từ năm 2024 đến 30/06/2026

(ĐVT: Triệu đồng)

STT	Chỉ tiêu	31/12/2024	31/12/2025	% Tăng/giảm so với 2024	30/06/2026
1	Tổng giá trị tài sản	315.249	384.575	22,0%	507.322
2	Doanh thu thuần	454.052	467.322	2,9%	178.503
3	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	17.045	19.712	15,6%	16.792
4	Lợi nhuận khác	778	562	-27,8%	438
5	Lợi nhuận trước thuế	17.823	20.273	13,7%	17.230
6	Lợi nhuận sau thuế	14.156	16.096	13,7%	13.691
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	-	-
8	Tỷ lệ cổ tức	-	-	-	-

(Nguồn: BCTC Riêng kiểm toán năm 2024, 2025 và Soát xét bán niên năm 2026 của ECO)

Bảng 15: Kết quả hoạt động kinh doanh Hợp nhất từ năm 2024 đến 30/06/2026

(ĐVT: Triệu đồng)

STT	Chỉ tiêu	31/12/2024	31/12/2025	% Tăng/giảm so với 2024	30/06/2026
1	Tổng tài sản	315.201	445.378	41,3%	592.161
2	Doanh thu thuần	454.052	467.322	2,9%	178.503
3	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	16.995	16.839	-0,9%	15.625
4	Lợi nhuận khác	778	549	-29,4%	438
5	Lợi nhuận trước thuế	17.773	17.388	-2,2%	16.063
6	Lợi nhuận sau thuế	14.106	13.211	-6,3%	12.524
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	-	-
8	Tỷ lệ cổ tức	-	-	-	-

(Nguồn: BCTC Hợp nhất kiểm toán năm 2024, 2025 và Soát xét bán niên năm 2026 của ECO)

Kinh tế toàn cầu năm 2024 - 2025 gặp nhiều khó khăn, thách thức do những tác động tiêu cực từ căng thẳng địa chính trị, chính sách tiền tệ thắt chặt, cú sốc giá năng lượng và thời tiết diễn biến bất thường ở nhiều châu lục ... tạo lực cản lớn đối với sự phục hồi của kinh tế toàn cầu. Những khó khăn của kinh tế thế giới đã tác động tiêu cực đến nền kinh tế Việt Nam, ảnh hưởng trực tiếp

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

đến hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều doanh nghiệp, đặc biệt là những doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu như ECO PLASTIC. Trong giai đoạn năm 2021 - 2024, ECO PLASTIC phải đối mặt với sự biến động giá mạnh từ nguồn nguyên liệu đầu vào hạt nhựa (do sự tăng giá dầu thô và khí ga tự nhiên – nguyên liệu đầu vào sản xuất hạt nhựa), chuỗi cung ứng bị gián đoạn do những hạn chế về giao thương và chi phí vận chuyển tăng cao sau đại dịch Covid-19, nhu cầu cho sản phẩm bao bì nhựa giảm sút do phụ thuộc vào sự tăng trưởng của các ngành tiêu thụ sản phẩm nhựa như ngành thực phẩm, thiết bị điện tử, v.v đang trong giai đoạn suy thoái và lạm phát kinh tế.

Mặc dù vậy, ECO PLASTIC đã không ngừng phấn đấu, nỗ lực cải thiện, tái cấu trúc toàn bộ doanh nghiệp để nâng cao kết quả hoạt động kinh doanh. Năm 2024 – 2025 ghi nhận sự nỗ lực mạnh mẽ của ECO PLASTIC khi quay trở lại tiến độ sản xuất và mở rộng hoạt động kinh doanh. Cụ thể, nhờ việc đẩy mạnh hệ thống bán hàng, doanh thu thuần năm 2025 của Công ty đạt hơn 467 tỷ đồng. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh của Công ty mẹ năm 2025 đạt trên 19,7 tỷ đồng, tăng 15,6% so với năm 2024. Bên cạnh đó, tổng tài sản tại ngày 31/12/2025 theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đạt trên 445 tỷ đồng, tăng 41,3% so với thời điểm 31/12/2024.

Về Vốn chủ sở hữu và Tổng tài sản:

Theo số liệu hợp nhất, Tổng tài sản của Công ty năm 2025 đạt 445,4 tỷ đồng, tăng 130,2 tỷ đồng, tương ứng tăng trưởng 41,3% so với năm 2024. Sự tăng trưởng này chủ yếu đến từ: (1) Việc đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất bao bì nhựa được triển khai tại Công ty con, theo đó khoản mục tài sản dở dang dài hạn ghi nhận tăng 41,2 tỷ đồng và chi phí trả trước cho quyền thuê và sử dụng đất gắn với cơ sở hạ tầng tại Nhà máy sản xuất bao bì nhựa (thuộc Công ty con) là 37,5 tỷ đồng; và (2) Các khoản phải thu ngắn hạn tăng 51 tỷ đồng do trong năm 2025 Công ty mở rộng thị trường thông qua các chính sách bán hàng linh hoạt và tối ưu hiệu quả sử dụng nguồn vốn để nhập nguyên vật liệu đầu vào và tăng doanh thu tài chính.

Kết thúc Quý II năm 2026, Tổng tài sản của Công ty đạt 592,2 tỷ đồng, tăng 146,8 tỷ đồng, tương ứng tăng 32,9% so với đầu năm. Với chiến lược đẩy mạnh năng lực sản xuất trong năm 2026, Công ty tập trung tăng cường lượng hàng tồn kho, do đó giá trị hàng tồn kho và trả trước cho người bán ngắn hạn tại ngày 30/06/2026 đều tăng lần lượt 67,8% và 29,8%. Đầu tư tài chính ngắn hạn trong 6 tháng đầu năm 2026 ghi nhận tăng, do Công ty thực hiện gửi có kỳ hạn và đầu tư kinh doanh chứng khoán nhằm tối ưu hiệu quả sử dụng dòng tiền và tăng doanh thu tài chính đối với nguồn tiền tạm thời chưa sử dụng ngay hoặc chưa đến tiến độ giải ngân cho các hạng mục đầu tư. Bên cạnh đó, giá trị tài sản dở dang dài hạn tại BCTC Hợp nhất soát xét 6 tháng đầu năm 2026 là 83,8 tỷ đồng, tăng gần gấp đôi so với 31/12/2025, đây là tài sản thuộc Nhà máy sản xuất bao bì nhựa (thuộc Công ty con) đang trong giai đoạn xây dựng và hoàn thiện.

Vốn chủ sở hữu hợp nhất tính đến ngày 31/12/2025 đạt 239,6 tỷ đồng, tương ứng tăng 6,7% so với cùng kỳ năm 2024, chủ yếu đến từ sự tăng trưởng lợi nhuận giữ lại từ hoạt động kinh doanh. Đến ngày 30/06/2026, vốn chủ sở hữu tại BCTC Hợp nhất là 352 tỷ đồng, tăng 46,9% so với đầu năm, do Công ty vừa hoàn thành đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng trong tháng 1 năm 2026,

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

số vốn thu được từ đợt chào bán là 99.999.850.000 VND được ghi nhận tăng vào vốn chủ sở hữu của Công ty.

Về hiệu quả kinh doanh:

Doanh thu thuần hợp nhất năm 2025 đạt 467,3 tỷ đồng, tăng 13,3 tỷ đồng, tương ứng mức tăng 2,9% so với năm trước, trong đó doanh thu hoạt động sản xuất năm 2025 tăng 28,6% so với năm 2024 (*cụ thể Doanh thu mảng sản xuất bao bì nhựa năm 2024 và năm 2025 lần lượt là 200,2 tỷ đồng và 257,4 tỷ đồng*). Sự tăng trưởng mạnh mẽ về doanh thu của Công ty trong giai đoạn năm 2024 – 2025 (so với doanh thu năm 2023 là 276,5 tỷ đồng) là nhờ định hướng chiến lược kinh doanh linh hoạt của Ban Lãnh đạo trong phát triển thị trường trong nước và xuất khẩu, cùng với hoạt động hiệu quả của hệ thống bán hàng của Công ty khi tiếp tục duy trì ổn định khách hàng xuất khẩu.

Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ năm 2025 đạt 16 tỷ đồng, tăng hơn 13,2% so với năm 2024. Một trong những nỗ lực góp phần giúp Công ty đạt được kết quả kinh doanh tốt trong năm 2025 là nhờ việc thường xuyên nghiên cứu cải tiến công nghệ, phát huy năng suất lao động, nghiên cứu đưa ra các công thức sản xuất mới giúp hạ giá thành sản phẩm song vẫn đảm bảo các yêu cầu về chất lượng, nâng cao hiệu quả và tính cạnh tranh. Tuy nhiên, lợi nhuận sau thuế tại BCTC Hợp nhất của Công ty năm 2025 giảm gần 7% so với cùng kỳ, nguyên nhân chủ yếu do phát sinh chi phí tại Công ty con trong quá trình xây dựng và hoàn thiện Nhà máy sản xuất bao bì nhựa trong năm 2025.

Doanh thu và lợi nhuận sau thuế của Công ty trong năm 2025 đều lần lượt đạt 93,5% và 85,1% so với kế hoạch đề ra, tuy nhiên trong bối cảnh thị trường có nhiều biến động và Công ty đang trong quá trình đầu tư xây dựng nhà máy thì kết quả này cũng cho thấy sự nỗ lực trong việc quản lý vận hành của Ban lãnh đạo.

Lợi nhuận sau thuế trên BCTC Hợp nhất tại ngày 30/06/2026 tăng 132,5% so với cùng kỳ năm 2025, tương ứng hoàn thành khoảng 50% kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2026 của Công ty. Kết quả này phản ánh hiệu quả của các giải pháp tái cơ cấu hoạt động sản xuất, tối ưu quy trình công nghệ, nâng cao năng suất lao động, kiểm soát giá vốn hàng bán và chi phí vận hành, đồng thời cho thấy khả năng thích ứng linh hoạt của Công ty trước những biến động của thị trường.

1.2 Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Tổ chức đăng ký niêm yết

a. Những nhân tố chính tác động đến tình hình hoạt động kinh doanh của Tổ chức đăng ký niêm yết trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký niêm yết

➤ **Những nhân tố thuận lợi:**

✦ ***Tiềm năng phát triển thị trường còn rộng mở***

Theo Hiệp hội Nhựa Việt Nam (VPA), tốc độ tăng trưởng của ngành nhựa sẽ là 8,4% từ năm 2023 - 2028. Kim ngạch xuất khẩu sản phẩm nhựa tăng trưởng đều qua các năm từ 3 tỷ USD trong năm 2018 lên đến 5,2 tỷ USD trong năm 2023, với mức tăng trưởng trung bình từ 12%-20%/năm. Thống kê tốc độ tăng trưởng ngành nhựa Việt Nam trong 05 năm vừa qua luôn đạt ở mức hai con số từ 12-15%/năm.

BẢN CÁO BẠCH **- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -**

Đặc biệt, Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (RCEP) chính thức đi vào thực thi từ ngày 01/01/2022 giúp thúc đẩy thương mại về hạt nhựa, hạt nhựa tái sinh và các sản phẩm từ nhựa giữa các quốc gia Châu Á - Thái Bình Dương; từ đó các công ty nhựa Việt Nam có thêm nguồn cung nguyên liệu đảm bảo yêu cầu xuất xứ. Không chỉ tận dụng các FTA khi xuất khẩu hàng hóa, mà với nhập khẩu, doanh nghiệp cũng có thêm cơ hội về nguồn cung nguyên liệu giá rẻ nhờ tận dụng biểu thuế nhập khẩu ưu đãi. Cụ thể, ECO PLASTIC được hoàn thuế đối với nguyên vật liệu nhập khẩu dùng cho hoạt động sản xuất hàng hóa xuất khẩu.

Bên cạnh đó, tiềm năng tăng trưởng ngành bao bì nhựa trong nước còn khá lớn do nhu cầu sử dụng các sản phẩm nhựa của Việt Nam còn thấp so với khu vực và thế giới. Nhu cầu tiêu thụ các sản phẩm nhựa bao bì chủ yếu phụ thuộc vào tăng trưởng của các ngành sản xuất thực phẩm, đồ uống và thu nhập, chi tiêu của các hộ gia đình nói chung. Với mức tăng trưởng kinh tế ổn định, cũng như thu nhập bình quân đầu người gia tăng tại Việt Nam sẽ là động lực chính cho sự tăng trưởng các ngành tiêu dùng, thực phẩm, đồ uống đầu ra của mảng nhựa trong nước.

✦ *Đội ngũ cán bộ công nhân viên có trình độ chuyên môn cao và giàu kinh nghiệm*

Một trong những thế mạnh và cốt lõi của ECO PLASTIC nằm ở đội ngũ nhân lực được đào tạo bài bản, có trình độ chuyên môn cao và nhiều năm kinh nghiệm công tác. Đội ngũ công nhân lành nghề được Công ty tuyển dụng chủ yếu đã qua đào tạo các ngành nghề như cơ khí, dệt, may, đam mê với công việc và được đào tạo bài bản về kỹ năng nghiệp vụ, chuyên môn kỹ thuật. Các cán bộ thuộc bộ phận quản lý có nhiều năm kinh nghiệm làm việc, quản lý tại các nhà máy ở Nhật Bản và Châu Âu. Song song với những cải tiến về công nghệ sản xuất và dây chuyền kỹ thuật, Công ty luôn chú trọng công tác đào tạo tại chỗ, nâng cao kiến thức và kỹ năng cho cán bộ công nhân viên để đảm bảo vừa đạt các yêu cầu chuyên môn, vừa có tính linh hoạt đáp ứng nhu cầu công việc khi cần.

Với phương châm hoạt động “Lấy nhân sự làm trung tâm”, Công ty luôn tạo điều kiện làm việc và phát triển tốt nhất cho cán bộ công nhân viên, giúp tạo môi trường làm việc gắn kết và chuyên nghiệp suốt giữa các phòng ban.

b. Những nhân tố khó khăn

✦ *Ảnh hưởng của sự biến động kinh tế - chính trị toàn cầu*

Nguyên vật liệu đầu vào của ngành bao bì nhựa chủ yếu là nhựa nguyên sinh. Do đặc thù ngành nhựa Việt Nam chưa sản xuất được nguyên liệu nhựa nguyên sinh, Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam vẫn duy trì nhập khẩu nguyên liệu trực tiếp từ nước ngoài như Thái Lan, Hàn Quốc, Singapore, Nhật Bản, UAE, Mỹ để đảm bảo đủ cung ứng cho nhu cầu sản xuất.

Do hạt nhựa là chế phẩm dầu mỏ nên có độ tương quan cao với giá dầu, đặc biệt là hạt nhựa PE và PP. Trong thời gian qua, thị trường hạt nhựa PE đã chứng kiến nhiều biến động do các yếu tố cung - cầu, giá dầu thô và các chính sách thương mại toàn cầu. Bên cạnh đó, những bất ổn về địa chính trị, đặc biệt là căng thẳng tại khu vực Trung Đông và Châu Âu, có thể gây gián đoạn chuỗi

cung ứng toàn cầu. Một số quốc gia có thể áp dụng chính sách hạn chế xuất khẩu hoặc tăng thuế đối với nguyên liệu nhựa, khiến giá thành nhập khẩu vào Việt Nam tăng lên. Ngoài ra, việc đồng USD mạnh lên so với VND cũng ảnh hưởng đến chi phí nhập khẩu hạt nhựa, làm tăng giá thành sản phẩm.

Là doanh nghiệp có hoạt động nhập khẩu và xuất khẩu thường xuyên, ECO PLASTIC đã phải đối mặt với nhiều khó khăn trong việc vừa duy trì nguồn khách hàng ổn định, đồng thời tìm kiếm nguồn hàng đầu vào có giá thành hợp lý. Đối mặt với những khó khăn này, đội ngũ Ban Lãnh đạo ECO PLASTIC luôn phải sát sao lên kế hoạch ứng phó phù hợp và cập nhật các chính sách bán hàng cạnh tranh nhằm đảm bảo hoạt động kinh doanh của Công ty luôn được duy trì ổn định và phát triển.

✦ ***Xu thế sử dụng nguồn nguyên liệu xanh bảo vệ môi trường***

Xu hướng sử dụng các sản phẩm nhựa thân thiện môi trường, các loại “bao bì xanh” đang dần gia tăng và được ưa chuộng hơn vì dễ tạo sự thiện cảm với người tiêu dùng. Do những ảnh hưởng của rác thải truyền thống đến môi trường tự nhiên và sức khỏe con người, đặc biệt là bao bì nhựa sử dụng một lần, nhiều quốc gia trên thế giới đã áp dụng quy định cấm hoặc hạn chế sử dụng các loại sản phẩm nhựa không phân hủy sinh học. Tại Việt Nam, cam kết loại bỏ các rác thải nhựa đã được Thủ tướng Chính phủ quyết liệt đưa vào thực thi theo “Quyết định phê duyệt Chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050” vào ngày 13/4/2022.

Vì vậy, việc chuyển đổi sang các sản phẩm thân thiện với môi trường là xu hướng phát triển tất yếu. Việc chuyển sang xu hướng tăng trưởng xanh và tạo ra các sản phẩm đáp ứng nhu cầu của khách hàng sẽ là thách thức mới, đòi hỏi ECO PLASTIC phải tự chuyển mình, đầu tư nâng cấp hệ thống chất lượng và thực hiện chiến lược phát triển bền vững. Kể từ năm 2023, Ban Lãnh đạo Công ty đã tiến hành nghiên cứu đánh giá các phương án sử dụng nguồn nguyên liệu nhựa tự phân hủy, từng bước áp dụng công nghệ sản xuất xanh và sạch nhằm tạo ra các sản phẩm thân thiện với môi trường và đáp ứng được những đòi hỏi khắt khe về môi trường của thế giới.

Tuy nhiên, việc chuyển dịch từ sản phẩm nhựa truyền thống sang nhựa tự phân hủy sinh học đòi hỏi nguồn vốn đầu tư cao, cũng như tốn khá nhiều thời gian xây dựng và hoàn thiện chuỗi sản phẩm. Do đó, định hướng sản xuất nhựa tự phân hủy sẽ được ECO PLASTIC cân trọng triển khai theo từng bước trong thời gian tới, nhằm đảm bảo vẫn giữ vững sự phát triển ổn định của doanh nghiệp nhưng vẫn đồng thời nắm bắt kịp với xu thế chung của thế giới.

c. Những biến động lớn có thể ảnh hưởng tới kết quả hoạt động kinh doanh của Tổ chức đăng ký niêm yết kể từ thời điểm kết thúc năm tài chính gần nhất

Xung đột leo thang tại Trung Đông giữa Mỹ, Israel và Iran bùng phát từ cuối tháng 2 năm 2026 và đang có dấu hiệu lan rộng, với các cuộc tấn công ngày càng nhắm vào những mục tiêu năng lượng có giá trị chiến lược cao, đang tạo ra những rung chấn sâu rộng đối với thương mại toàn cầu, đặc biệt là các chuỗi cung ứng phụ thuộc lớn vào vận tải biển và nguyên liệu hóa dầu. Các doanh nghiệp Việt Nam trong lĩnh vực hóa dầu và ngành nhựa như ECO PLASTICS phải đối mặt với rủi

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

ro chi phí nguyên liệu đầu vào tăng theo giá dầu và hóa chất cơ bản, chi phí vận chuyển tăng cao, thời gian giao hàng kéo dài, và nguy cơ thiếu hụt nguyên liệu đầu vào.

+ Nguy cơ thiếu hụt nguyên liệu đầu vào

Căng thẳng địa chính trị tại Trung Đông đang khiến chuỗi cung ứng hóa chất và hóa dầu toàn cầu biến động mạnh. Trung Đông từ lâu được xem là một trong những trung tâm sản xuất hóa chất và hóa dầu lớn nhất thế giới nhờ lợi thế trữ lượng dầu và khí tự nhiên dồi dào. Eo biển Hormuz – tuyến vận tải chiến lược của Trung Đông - hiện là con đường quan trọng nhất, thậm chí là duy nhất, để xuất khẩu dầu mỏ của các nước sản xuất dầu ven Vịnh Persian như Iran, Saudi Arabia, Các tiểu vương quốc Arab thống nhất (UAE), Qatar, Kuwait... Mỗi ngày có khoảng 20 triệu thùng dầu thô được vận chuyển qua đây đến khắp nơi trên thế giới, chiếm khoảng 20% tổng lượng thương mại dầu mỏ bằng đường biển toàn cầu. Điều này khiến khu vực trở thành mắt xích quan trọng trong chuỗi cung ứng hóa chất thế giới. Do vậy, khi eo biển Hormuz bị gián đoạn, nguồn cung hóa chất và hóa dầu trên toàn thế giới sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng.

Đối với các doanh nghiệp sản xuất bao bì nhựa – trong đó có ECO PLASTIC – sử dụng hạt nhựa (PVC, PP, HDPE) - là các dẫn xuất trực tiếp từ dầu mỏ và khí đốt - làm nguyên liệu đầu vào, căng thẳng địa chính trị kéo dài tại Trung Đông sẽ gây ra tác động lớn, không chỉ nằm ở giá cả leo thang, mà là khả năng tiếp cận nguồn nguyên liệu. Điển hình vào đầu tháng 3 năm 2026, Tập đoàn hóa dầu SABIC - một trong những nhà cung cấp nguyên liệu lớn cho Việt Nam - lần đầu tiên sau hơn 30 năm thông báo cắt giảm đơn hàng do ảnh hưởng của xung đột Trung Đông. Điều này đặt nhiều doanh nghiệp sản xuất trong ngành nhựa vào bối cảnh đáng lo ngại khi không thể ký hợp đồng nhập nguyên liệu mới. Với mức dự trữ chỉ khoảng 2 - 3 tháng, nguy cơ thiếu hụt nguyên liệu trong thời gian tới là rất rõ ràng. Tình trạng này đang buộc một số doanh nghiệp phải thu hẹp quy mô sản xuất, thậm chí giảm công suất và lao động. Nếu nguyên liệu không đủ, doanh nghiệp không thể duy trì sản xuất như kế hoạch, kéo theo những hệ lụy về việc làm và vận hành chuỗi cung ứng.

Thực tế cho thấy khi nguồn cung bị thiếu hụt nghiêm trọng, các doanh nghiệp sản xuất như ECO PLASTIC buộc phải có sự điều chỉnh kế hoạch sản xuất và lập phương án dự phòng rủi ro.

+ Đối với những hợp đồng đã ký trước khi xung đột leo thang: Ngay sau khi ký hợp đồng, ECO PLASTIC đã chủ động tính toán và mua nguyên liệu, đảm bảo đủ lượng nguyên vật liệu cho sản xuất và kế hoạch thực hiện các đơn hàng này. Bên cạnh đó, để chủ động hơn về nguồn nguyên vật liệu, kể từ cuối năm 2025, Công ty đã triển khai tiếp cận các nguồn hàng hạt nhựa từ Mỹ, nhằm đa dạng nguồn cung (giảm lệ thuộc vào nguồn hàng từ các nước Trung Đông) và gia tăng lợi nhuận từ nguồn hàng đầu vào với giá thành cạnh tranh hơn. Phần lớn lượng hạt nhựa Công ty đặt mua đã được giao trước khi thị trường xảy ra biến động, cụ thể hàng tồn kho nguyên liệu, vật liệu của Công ty tại ngày 30/06/2026 và 01/01/2026 lần lượt là 118 tỷ đồng và 62,7 tỷ đồng, tương ứng tăng 88,1%, lượng nguyên vật liệu này đủ đáp ứng cho kế hoạch sản xuất các đơn hàng đã đặt trong vòng 6 tháng liên tiếp của Công ty. Do đó, những biến động về thị trường hạt nhựa trong ngắn hạn không ảnh hưởng quá nhiều đến việc thực hiện các đơn hàng đã ký của Công ty.

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

+ Đối với các đối tác/ khách hàng tiềm năng đang trong quá trình thương thảo hợp đồng hoặc mới ký hợp đồng gần với thời điểm xung đột leo thang: song song với việc cập nhật cho đối tác/khách hàng về tình trạng thiếu hụt nguồn cung nguyên liệu đầu vào theo thị trường chung, ECO PLASTIC cũng chủ động liên hệ đàm phán với khách hàng để có sự điều chỉnh về giá thành cho phù hợp do những biến động của thị trường là trường hợp bất khả kháng. Bên cạnh đó, Công ty cũng cân nhắc triển khai một số thay đổi trong chiến lược sản xuất kinh doanh trong ngắn hạn như ưu tiên các đơn hàng mà Công ty có trữ lượng tồn kho nhiều, tư vấn khách sử dụng nguyên liệu mà ít bị ảnh hưởng mạnh từ đợt xung đột, ưu tiên các mặt hàng có chi phí sản xuất cạnh tranh hoặc là thế mạnh của Công ty, v.v nhằm đảm bảo tiếp tục duy trì hệ thống khách hàng truyền thống và đưa ra giải pháp tối ưu cho cả hai bên trong bối cảnh thị trường nguyên vật liệu có nhiều biến động.

✦ ***Giá nguyên liệu đầu vào và chi phí vận chuyển tăng mạnh***

Không chỉ giảm nguồn cung, nhiều doanh nghiệp hóa chất tại Việt Nam ghi nhận giá nguyên liệu đầu vào như hạt nhựa PP và PE nhập khẩu, dung môi, phụ gia tăng mạnh theo giá dầu thế giới. Khi giá dầu thế giới lên 100-120 đô la Mỹ/thùng, chi phí năng lượng trong sản xuất có thể tăng 20-40%, kéo theo chi phí vận chuyển và nguyên liệu đầu vào đồng loạt tăng. Kể từ khi xung đột Trung Đông leo thang, nhiều doanh nghiệp sản xuất trong ngành nhựa, trong đó có ECO PLASTICS, liên tục nhận được thông báo điều chỉnh giá từ các nhà cung cấp, có giai đoạn tăng khoảng 50% - 60% trong thời gian ngắn, buộc doanh nghiệp phải rà soát tồn kho và tìm giải pháp ứng phó. Đây là bài toán không dễ với doanh nghiệp sản xuất khi phải cân đối giữa chi phí đầu vào tăng do biến động toàn cầu và khả năng chấp nhận của thị trường.

Cùng với đó, chi phí logistics tăng cao cũng làm gia tăng rủi ro suy giảm lợi nhuận trong ngắn hạn. Không chỉ chi phí vận chuyển tăng do các đơn vị vận chuyển áp dụng Phụ phí xung đột khẩn cấp, một số tuyến vận tải quốc tế cũng bị gián đoạn. Các tàu container buộc phải đi vòng qua Mũi Hảo Vọng (Nam Phi) thay vì đi qua tuyến biển Đỏ, khiến thời gian vận chuyển kéo dài thêm 3-4 tuần và chi phí tăng cao. Việc kéo dài thời gian vận chuyển không chỉ đơn thuần là câu chuyện chậm trễ. Nó kéo theo hàng loạt chi phí phát sinh như lưu kho, chi phí vốn và rủi ro vi phạm hợp đồng.

Bên cạnh đó, các thị trường xuất khẩu truyền thống và chủ lực của ECO PLASTICS là Châu Âu và Mỹ, có dấu hiệu thắt chặt chi tiêu trở lại trong bối cảnh bất ổn kinh tế toàn cầu, tương tự giai đoạn dịch COVID-19. Cùng với đó là biến động tỷ giá USD, nguy cơ phòng vệ thương mại và tình trạng thiếu container, tất cả đang khiến doanh nghiệp gặp khó trong việc xây dựng kế hoạch sản xuất và xuất khẩu dài hạn. Áp lực chi phí lan rộng trong chuỗi sản xuất, buộc ECO PLASTICS phải gấp rút tìm giải pháp ứng phó để giữ ổn định đơn hàng và hoạt động sản xuất.

✦ ***Giải pháp***

Có thể nói, yếu tố quyết định xu hướng giá dầu, giá nguyên vật liệu nhựa trong thời gian tới vẫn là diễn biến địa chính trị tại Trung Đông. Theo đánh giá của nhiều chuyên gia kinh tế, tác động

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

của xung đột Trung Đông có thể mang tính ngắn hạn nếu căng thẳng sớm hạ nhiệt. Trong bối cảnh chi phí leo thang, nguồn cung bấp bênh và thị trường biến động trong thời gian vừa qua, Ban Lãnh đạo ECO PLASTICS nhận định khả năng thích ứng nhanh của mỗi doanh nghiệp sẽ là yếu tố quyết định để duy trì đà tăng trưởng và giữ vững vị thế trên thị trường. Do đó, ECO PLASTICS đã khẩn trương triển khai các biện pháp quản trị rủi ro nhằm giảm tác động từ biến động thị trường, bao gồm:

- Bộ phận mua hàng rà soát lại toàn bộ danh mục nguyên liệu để phân loại theo mức độ quan trọng đối với sản xuất và mức độ biến động của thị trường. Những nguyên liệu chiến lược có thể ảnh hưởng trực tiếp đến dây chuyền sản xuất sẽ được ưu tiên giữ nguồn cung, đồng thời xây dựng mức tồn kho an toàn dựa trên thời gian nhập khẩu.

- Bộ phận sản xuất điều chỉnh kế hoạch sản xuất theo hướng ưu tiên các sản phẩm có biên lợi nhuận tốt hơn hoặc ít phụ thuộc vào nguyên liệu nhập khẩu từ nguồn hàng bị ảnh hưởng bởi tuyến đường vận chuyển qua Trung Đông.

- Bộ phận kinh doanh duy trì thị trường nội địa và các khách hàng xuất khẩu hiện hữu để ổn định đơn hàng, đồng thời, liên tục cập nhật diễn biến thị trường và bám sát hệ thống khách hàng nhằm hỗ trợ và tìm phương án hợp tác linh hoạt cho hai bên trong giai đoạn biến động.

- Bộ phận Marketing tăng cường hoạt động tiếp thị, tìm kiếm các thị trường ít chịu tác động từ xung đột để đa dạng hóa đầu ra.

- Công ty chủ động rà soát, cắt giảm chi phí và tạm hoãn các khoản đầu tư chưa thật sự cấp bách để tập trung nguồn lực cho việc đáp ứng với tình trạng biến động giá cả của thị trường.

2. Tình hình tài chính

2.1 Các chỉ tiêu cơ bản

2.1.1 Báo cáo về vốn điều lệ, vốn kinh doanh và tình hình sử dụng vốn điều lệ, vốn kinh doanh

Bảng 16: Tình hình vốn điều lệ của Công ty

(ĐVT: VND)

Nguồn vốn	31/12/2024	31/12/2025	30/06/2026
Vốn điều lệ	200.000.000.000	200.000.000.000	299.999.850.000

(Nguồn: BCTC Riêng kiểm toán năm 2024, 2025 và Soát xét bán niên năm 2026 của ECO)

Tính đến thời điểm ngày 31/12/2025, vốn điều lệ của Công ty là 200.000.000.000 đồng (Hai trăm tỷ đồng). Công ty đã hoàn thành việc chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng vào tháng 01 năm 2026, đưa mức vốn điều lệ của Công ty lên 299.999.850.000 đồng.

Trong quá trình hoạt động, Công ty đã thực hiện và hoàn thành 05 lần tăng vốn. Chi tiết tình hình sử dụng vốn trong các đợt tăng vốn điều lệ như sau:

[Hết nội dung tại trang này]

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

Thời gian	Hình thức tăng vốn điều lệ	Nguồn vốn thu được (theo mệnh giá)	Mục đích sử dụng vốn	Tình hình sử dụng vốn
Đợt 1: Tháng 12/2017	Phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu	14.000.000.000 đồng	Mua máy móc thiết bị phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh	Đã sử dụng toàn bộ nguồn vốn huy động được để Mua máy móc thiết bị phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh
Đợt 2: Tháng 5/2019	Phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu	30.000.000.000 đồng	Mua máy móc thiết bị và bổ sung vốn lưu động	Đã sử dụng toàn bộ nguồn vốn huy động để mua máy móc thiết bị và bổ sung vốn lưu động
Đợt 3: Tháng 9/2022	Phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu	50.000.000.000 đồng	Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh	Đã sử dụng toàn bộ nguồn vốn huy động để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh
Đợt 4: Tháng 12/2022	Phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu	100.000.000.000 đồng	Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh	Đã sử dụng toàn bộ nguồn vốn huy động để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh
Đợt 5: Tháng 01/2026	Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng	99.999.850.000 đồng	Thanh toán các khoản nợ vay và bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh	Công ty dự kiến sẽ sử dụng nguồn vốn huy động theo phương án đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Vốn kinh doanh của Công ty bao gồm:

Bảng 17: Nguồn vốn kinh doanh của Công ty mẹ

(ĐVT: Triệu đồng)

Chỉ tiêu	31/12/2024	31/12/2025	30/06/2026
I. Vốn chủ sở hữu	224.447	240.543	354.128
1. Vốn góp của chủ sở hữu	200.000	200.000	299.999
2. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	24.447	40.543	53.734
3. Quỹ đầu tư phát triển	-	-	500

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

Chỉ tiêu	31/12/2024	31/12/2025	30/06/2026
II. Nợ phải trả	90.802	144.032	153.221
1. Nợ ngắn hạn	85.980	141.584	150.513
2. Nợ dài hạn	4.822	2.448	2.708
Tổng nguồn vốn kinh doanh	315.249	384.575	507.322

(Nguồn: BCTC Riêng kiểm toán năm 2024, 2025 và Soát xét bán niên năm 2026 của ECO)

Bảng 18: Nguồn vốn kinh doanh của Công ty (Hợp nhất)

(ĐVT: Triệu đồng)

Chỉ tiêu	31/12/2024	31/12/2025	30/06/2026
I. Vốn chủ sở hữu	224.398	239.609	352.027
1. Vốn góp của chủ sở hữu	200.000	200.000	299.999
2. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	24.399	37.668	49.716
3. Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	(1)	1.941	1.917
4. Quỹ đầu tư phát triển	-	-	500
II. Nợ phải trả	90.803	205.769	240.160
1. Nợ ngắn hạn	85.981	142.036	161.404
2. Nợ dài hạn	4.822	63.733	78.757
Tổng nguồn vốn kinh doanh	315.201	445.378	592.161

(Nguồn: BCTC Hợp nhất kiểm toán năm 2024, 2025 và Soát xét bán niên năm 2026 của ECO)

Vốn kinh doanh của Công ty được sử dụng như sau:

Bảng 19: Tình hình sử dụng vốn kinh doanh của Công ty mẹ

(ĐVT: Triệu đồng)

Khoản mục	31/12/2024	31/12/2025	30/06/2026
Tiền và tương đương tiền	11.001	15.760	46.128
Đầu tư tài chính ngắn hạn	45.362	20.703	54.284
Các khoản phải thu ngắn hạn	87.494	118.534	121.521
Hàng tồn kho	68.879	84.584	141.947
Tài sản ngắn hạn khác	1.808	3.489	4.002
Tài sản cố định	17.123	10.172	8.265
Đầu tư tài chính dài hạn	82.000	130.000	130.000

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

Khoản mục	31/12/2024	31/12/2025	30/06/2026
Tài sản dài hạn khác	1.582	1.332	1.175
Tổng nguồn vốn kinh doanh	315.249	384.575	507.322

(Nguồn: BCTC Riêng kiểm toán năm 2024, 2025 và Soát xét bán niên năm 2026 của ECO)

Bảng 20: Tình hình sử dụng vốn kinh doanh của Công ty (Hợp nhất)

(ĐVT: Triệu đồng)

Khoản mục	31/12/2024	31/12/2025	30/06/2026
Tiền và tương đương tiền	52.431	38.550	49.560
Đầu tư tài chính ngắn hạn	45.362	50.703	94.812
Các khoản phải thu ngắn hạn	87.555	138.506	129.146
Hàng tồn kho	68.879	84.584	141.947
Tài sản ngắn hạn khác	2.586	10.800	14.620
Tài sản cố định	17.123	10.172	8.265
Tài sản dở dang dài hạn	-	41.186	83.763
Đầu tư tài chính dài hạn	32.012	32.039	32.039
Tài sản dài hạn khác	9.253	38.837	38.009
Tổng nguồn vốn kinh doanh	315.201	445.378	592.161

(Nguồn: BCTC Hợp nhất kiểm toán năm 2024, 2025 và Soát xét bán niên năm 2026 của ECO)

➤ **Về tình hình đầu tư tài chính ngắn hạn:**

Đầu tư tài chính ngắn hạn của Công ty bao gồm: Chứng khoán kinh doanh và Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn.

❖ **Thông tin về các khoản chứng khoán kinh doanh**

Đây là khoản đầu tư chứng khoán kinh doanh đối với các cổ phiếu đang giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (SGDCK Hà Nội) và Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (SGDCK TP.HCM), cụ thể như sau:

(ĐVT: Triệu đồng)

Công ty	Mã chứng khoán	31/12/2024	31/12/2025	30/06/2026
Công ty Cổ Phần Petec Bình Định	GCB	-	3.399	3.399
Công ty Cổ phần Vietourist Holdings	VTD	-	2.518	1.918
Công ty CP Đầu tư Xây dựng và Phát triển Đô thị Thăng Long	TLD	8.157	1.196	7.228
Tổng Công ty CP Địa ốc Sài Gòn	SGR	8.368	-	-

BẢN CÁO BẠCH
- CTCP NHỰA SINH THÁI VIỆT NAM -

Công ty	Mã chứng khoán	31/12/2024	31/12/2025	30/06/2026
Cổ phiếu của các Công ty khác	-	11.738	505	14.998
Tổng		28.263	7.618	27.543

(Nguồn: BCTC Hợp nhất kiểm toán năm 2024, 2025 và Soát xét bán niên năm 2026 của ECO)

Trong năm tài chính, Công ty có một phần dòng tiền tạm thời chưa sử dụng ngay cho hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc chưa đến kỳ giải ngân cho các dự án đầu tư. Nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi, Công ty thực hiện đầu tư ngắn hạn vào một số mã chứng khoán giao dịch trên SGDCK Hà Nội và SGDCK TP.HCM. Việc phân bổ nguồn vốn cho hoạt động đầu tư chứng khoán được thực hiện trên cơ sở cân đối nhu cầu vốn và kế hoạch dòng tiền của Công ty, đảm bảo nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh thường xuyên và tiến độ triển khai các dự án đầu tư.

Công ty xác định hoạt động đầu tư chứng khoán không phải là hoạt động kinh doanh cốt lõi. Hoạt động này được thực hiện trên nguyên tắc kiểm soát rủi ro, đảm bảo tính thanh khoản và phù hợp với khả năng tài chính cũng như nhu cầu dòng tiền phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh chính. Danh mục chứng khoán kinh doanh được phân bổ vào nhiều mã chứng khoán nhằm hạn chế rủi ro tập trung vào một khoản đầu tư duy nhất. Công ty đồng thời theo dõi diễn biến giá, thanh khoản và tình hình hoạt động của các doanh nghiệp trong danh mục để xem xét điều chỉnh danh mục phù hợp với điều kiện thị trường và nhu cầu sử dụng vốn.

Tại ngày 30/06/2026, giá gốc danh mục chứng khoán kinh doanh của Công ty là 27,54 tỷ đồng, tương đương khoảng 7,8% tổng vốn chủ sở hữu hợp nhất tại cùng thời điểm là 352,00 tỷ đồng; giá trị hợp lý của danh mục là 26,23 tỷ đồng. Công ty đã thực hiện ghi nhận dự phòng đối với các khoản đầu tư có giá trị thị trường thấp hơn giá gốc theo quy định kế toán áp dụng, với tổng giá trị dự phòng tại ngày 30/06/2026 là 2,34 tỷ đồng.

Trong trường hợp thị trường chứng khoán diễn biến không thuận lợi hoặc kết quả đầu tư không đạt kỳ vọng, Công ty có thể phát sinh lỗ khi thực hiện bán chứng khoán hoặc phải ghi nhận bổ sung dự phòng đối với các khoản đầu tư bị giảm giá, qua đó có thể ảnh hưởng đến doanh thu hoạt động tài chính, lợi nhuận sau thuế và ROE của Công ty trong năm 2026. Tuy nhiên, xét trên quy mô danh mục chứng khoán kinh doanh so với tổng vốn chủ sở hữu và việc hoạt động đầu tư chứng khoán không phải là hoạt động kinh doanh cốt lõi, Công ty đánh giá biến động của danh mục chứng khoán có thể ảnh hưởng nhất định đến kết quả kinh doanh nhưng không phải là yếu tố quyết định đối với việc thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2026. Kế hoạch doanh thu và lợi nhuận năm 2026 của Công ty chủ yếu được xây dựng trên cơ sở hoạt động sản xuất kinh doanh chính, bao gồm tình hình đơn hàng, kế hoạch phát triển khách hàng, nguồn nguyên liệu và năng lực sản xuất của Công ty.

Trong năm 2024 và năm 2025, lãi thuần từ hoạt động đầu tư chứng khoán kinh doanh của Công ty lần lượt đạt 474 triệu đồng và 324 triệu đồng. Trong 06 tháng đầu năm 2026, lãi thuần từ